CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ & TRUYỀN THÔNG VIỆT NAM	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: ..11..../2025/CBTT-VNTT	

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ & TRUYỀN THÔNG VIỆT NAM

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ & TRUYỀN THÔNG VIỆT NAM
DN: C=VN, S=BÌNH DƯƠNG, L=Thành phố Thủ Dầu Một, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ & TRUYỀN THÔNG VIỆT NAM, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:3700861497
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2025.04.15 08:11:39 +07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2023.3.0

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi:
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ & TRUYỀN THÔNG VIỆT NAM**

Mã chứng khoán: **TTN**

Trụ sở chính: 21 VSIP II, Đường số 1, KCN Việt Nam – Singapore 2, Phường Hòa Phú, Thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Phạm Tuấn Anh Chức vụ: Tổng Giám đốc

Loại công bố thông tin: Định kỳ

Điện thoại: (0274).2220399

Nội dung thông tin công bố: Báo cáo thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty tại địa chỉ: https://vntt.com.vn/bao-cao-thuong-nien/.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Bình Dương, ngày ..15.. tháng 04 năm 2025.

Người thực hiện công bố thông tin
Đại diện theo pháp luật

M.S.D.N: 3700861497 C.T.C.P. CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ & TRUYỀN THÔNG VIỆT NAM TP. THỦ DẦU MỘT-T. BÌNH DƯƠNG

PHẠM TUẤN ANH
Tổng Giám đốc

TOTRINHTGD25040150

VNTT
Thành viên Becamex IDC

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2024

Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam

TOTRINHTGĐ25040150

MỤC LỤC

CHƯƠNG 1 — 04

THÔNG TIN CHUNG



- Thông tin khái quát
- Quá trình hình thành và phát triển
- Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý
- Định hướng phát triển
- Các yếu tố rủi ro

CHƯƠNG 2 — 28

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM



- Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
- Tổ chức và nhân sự
- Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án
- Tình hình tài chính
- Cơ cấu cổ đông và thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu
- Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

CHƯƠNG 3 — 62

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC



- Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
- Tình hình tài chính
- Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý
- Kế hoạch phát triển trong tương lai
- Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán
- Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

CHƯƠNG 4 — 76

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY



- Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty
- Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty
- Kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

CHƯƠNG 5 — 80

QUẢN TRỊ CÔNG TY



- Hội đồng quản trị
- Ban Kiểm soát
- Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát

CHƯƠNG 6 — 90

BÁO CÁO TÀI CHÍNH



- Ý kiến kiểm toán
- Báo cáo tài chính được kiểm toán

TOTRINHTGĐ25040150



I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát
2. Quá trình hình thành và phát triển
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý
5. Định hướng phát triển
6. Các rủi ro

TOTRINHTGĐ25040150

1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT

Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ & TRUYỀN THÔNG VIỆT NAM

Tên viết tắt: VNTT

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: Số 3700861497 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 02/01/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 08/09/2022.

Vốn điều lệ: 367.275.000.000 đồng

Vốn chủ sở hữu: 474.654.905.807 đồng (theo BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2024)

Địa chỉ: 21 VSIP II, Đường số 1, KCN Việt Nam – Singapore 2, Phường Hòa Phú, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.

Số điện thoại: 0274.2220.222/ 0274.2220.399

Số fax: 0274.3635.200

Website: vntt.com.vn

Mã cổ phiếu: TTN



2. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

2008

CHÍNH THỨC CUNG CẤP CÁC DỊCH VỤ VIỄN THÔNG – CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Các dịch vụ viễn thông ("VT"), bao gồm: dịch vụ truy nhập Internet, dịch vụ thoại, dịch vụ kênh truyền dẫn, dịch vụ mạng riêng ảo VPN...

2009

Cung cấp các dịch vụ Trung tâm dữ liệu: Từ quý 3/2009, VNTT lần lượt giới thiệu đến khách hàng các dịch vụ về Trung tâm dữ liệu, bao gồm: Dịch vụ Colocation, dịch vụ cho thuê máy chủ (Dedicated Server/VPS), dịch vụ Hosting Web/Mail/DNS, dịch vụ Cloud Backup...

CUNG CẤP CÁC DỊCH VỤ TRUNG TÂM DỮ LIỆU

Khảo sát, tư vấn, cung cấp thiết bị và thi công, lắp đặt các công trình hạ tầng mạng viễn thông, hệ thống máy chủ, hệ thống Kiểm soát an ninh, truy nhập vào ra và các hệ thống công nghệ thông tin ("CNTT") khác...

Các dịch vụ này giúp Doanh nghiệp có được một hạ tầng CNTT đủ năng lực đáp ứng các yêu cầu từ hoạt động sản xuất - kinh doanh, trong khi không tốn chi phí đầu tư và nhân sự quản trị.

2013

CHÍNH THỨC CUNG CẤP ICT ONE-STOP SHOP

Trên hạ tầng cáp quang hoàn chỉnh và eDatacenter tiêu chuẩn Tier-3, VNTT hợp tác cùng các đối tác Nhật Bản để cung cấp các dịch vụ ICT chất lượng cao đến các doanh nghiệp hoạt động trong các KCN tại Bình Dương.

Dưới tên gọi ICT One-Stop Shop, các dịch vụ VT-CNTT được chọn lọc và tối ưu để phù hợp nhất với nhu cầu, ngân sách và nhân lực IT của Doanh nghiệp sản xuất.

2015

Khảo sát, tư vấn và thi công, lắp đặt các công trình về hệ thống phân phối điện trung thế, hạ thế, hệ thống máy biến áp, máy phát điện; hệ thống điện lạnh, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống phòng cháy chữa cháy, hệ thống chống sét, các hệ thống đèn tín hiệu giao thông, đèn chiếu sáng công cộng...

CHÍNH THỨC ĐI VÀO HOẠT ĐỘNG CÁC NGÀNH NGHỀ, LĨNH VỰC KINH DOANH MỚI

2018

VNTT đã ký kết Hợp đồng hợp tác kinh doanh với Tập đoàn NTT e-Asia là tập đoàn viễn thông-công nghệ thông tin đứng thứ 4 thế giới và hàng đầu tại Nhật Bản, nhằm triển khai dịch vụ Internet cáp quang chất lượng Nhật Bản và các giải pháp cho Thành phố thông minh.

Đến nay, ngoài NTT e-Asia, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT) và Tập đoàn Công nghiệp Viễn thông Quân đội (Viettel) cũng đều là những đối tác chiến lược của VNTT.

2019

Triển khai các phần mềm theo nhu cầu của khách hàng, phát triển các sản phẩm phần mềm đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số theo xu hướng công nghệ.

CHÍNH THỨC CUNG CẤP DỊCH VỤ PHẦN MỀM VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ

2021

THÀNH LẬP CÔNG TY CON CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN GIẢI PHÁP VNTT

2022

Theo nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, phát hành thêm 12.242.500 cổ phiếu, tăng vốn điều lệ lên 367.275.000.000 đồng.

2023

Becamex IDC & VNTT được xướng tên tại lễ trao giải thưởng "Thành phố thông minh Việt Nam" – Vietnam Smart City của Becamex IDC & VNTT được hội đồng giám khảo xếp hạng xuất sắc nhất 5 sao duy nhất của năm 2023.

LẦN THỨ 5 ĐƯỢC VINH DANH TRONG TOP 10 CÔNG TY CÔNG NGHỆ VIỆT NAM UY TÍN

2024

Ký kết hợp đồng với tập đoàn Orion Hàn Quốc để triển khai dự án Smart Factory cho nhà máy Orion Food Vina Bến Cát Bình Dương;

Thị giá cổ phiếu TTN tăng mạnh, đưa vốn hóa thị trường của Công ty tăng 2,6 lần lên mức 760 tỷ đồng;

Top 10 công ty đại chúng quy mô lớn trên sàn UPCOM thực hiện tốt công bố thông tin và minh bạch năm 2023 - 2024;

Thành công kết nối trực tiếp internet từ HUB Hồng Kông về eDatacenter của VNTT, đây là một bước đi quan trọng để VNTT mở rộng trong lĩnh vực viễn thông.

TOTRINHTGĐ25040150

HÀNH TRÌNH XÂY DỰNG
THƯƠNG HIỆU VNTT

2017

VNTT đạt giải thưởng Dịch vụ tích hợp hệ thống CNTT hàng đầu Việt Nam năm 2017.

7/2018

VNTT được trao chứng nhận TOP 10 Nhà cung cấp dịch vụ Internet, viễn thông hàng đầu Việt Nam và Doanh nghiệp CNTT phát triển nhanh nhất Việt Nam. Giải thưởng đã công nhận chuyên môn, củng cố giá trị và kỹ năng thực sự của VNTT trong lĩnh vực viễn thông – công nghệ thông tin.

2018

VNTT được trao chứng nhận TOP 10 Nhà cung cấp dịch vụ Internet, viễn thông hàng đầu Việt Nam và Doanh nghiệp CNTT phát triển nhanh nhất Việt Nam.

2019

Mạnh dạn lựa chọn phương án mở rộng thị trường mục tiêu, VNTT đã được Cục Viễn thông cấp phép cung cấp các dịch vụ viễn thông cố định mặt đất trên phạm vi toàn quốc.

2022

VNTT được vinh danh Top 10 Công ty Công nghệ uy tín. Xếp hạng năm 2022, VNTT đứng thứ 8 trong Top 10. Giải thưởng giúp VNTT có cơ hội sánh ngang với các "ông lớn" trong ngành, không những sát cánh cùng họ trên sân khấu nhận giải mà còn cùng nhau hợp tác phát triển các dịch vụ ICT tiêu chuẩn Quốc tế.

2023

- VNTT được vinh danh Top 10 Công ty Công nghệ Việt nam uy tín năm 2023 (lần thứ 5 liên tiếp) do Công ty Cổ phần Báo cáo đánh giá Việt Nam công bố.
- Nền tảng Beca Smart City của VNTT đạt chứng nhận 5 sao giải thưởng Thành phố thông minh Việt Nam 2023 lĩnh vực Giải pháp Quản lý, điều hành đô thị thông minh do Hiệp hội phần mềm và dịch vụ CNTT Việt Nam (VINASA) chứng nhận. Được vinh danh Top 10 Công ty Công nghệ uy tín là một chỉ số mạnh mẽ về mức độ đáng tin cậy đối với các khách hàng tiềm năng, củng cố lý do họ sử dụng dịch vụ của VNTT ngay từ đầu, xây dựng lòng tin và lòng trung thành với thương hiệu.

2024

NĂM 2024

- VNTT đã xây dựng được lòng tin và sự trung thành với thương hiệu, đặc biệt là về mức độ đáng tin cậy đối với các khách hàng tiềm năng. Điều này đã củng cố lý do khiến họ tiếp tục sử dụng dịch vụ của VNTT. Không chỉ dừng lại ở đó, công ty còn được vinh danh trong top 10 công ty đại chúng quy mô lớn trên UPCOM thực hiện tốt công bố thông tin và minh bạch năm 2023 - 2024, tiếp tục xây dựng lòng tin và sự trung thành với thương hiệu.
- Chiến lược tăng cường chất lượng dịch vụ và giành giải thưởng liên tiếp trong nhiều năm đã chứng tỏ với khách hàng rằng VNTT đang trong nhóm dẫn đầu cuộc chơi. Điều đó giúp VNTT được nhìn nhận theo hướng phát triển bền vững, xây dựng hình ảnh chuyên nghiệp đối với khách hàng mục tiêu, thu hút thêm nhiều khách hàng tiềm năng và đặc biệt là ngày càng có thêm nhiều nhà đầu tư lớn quan tâm tới cổ phiếu của VNTT trên thị trường chứng khoán.
- Tại các lễ trao giải, VNTT có những cơ hội tiếp xúc có giá trị để giới thiệu về VNTT trước những lãnh đạo cấp cao có tầm ảnh hưởng lớn, mở ra cơ hội hợp tác với các doanh nghiệp thành công trong nước cũng như Quốc tế. Hợp tác với doanh nghiệp lớn giúp VNTT tối ưu hóa chi phí, tăng cường nhận diện thương hiệu trên thị trường, đảm bảo hiệu quả kinh doanh.
- Chủ động nâng cấp chất lượng sản phẩm: VNTT đã và đang chủ động nâng băng thông Internet cao hơn mức cam kết với khách hàng; tăng cường đầu tư hạ tầng viễn thông chất lượng Nhật Bản tại các khu công nghiệp, đô thị, sẵn sàng cung cấp dịch vụ cho khách hàng khi có nhu cầu.
- Ngoài ra, VNTT cũng không ngừng nỗ lực cải thiện và nâng cao trải nghiệm khách hàng, hướng đến mục tiêu Chất lượng Nhật Bản; tiếp tục nghiên cứu phát triển dịch vụ giá trị gia tăng để cung cấp sản phẩm đa dịch vụ đến khách hàng, nâng cao trải nghiệm khách hàng.
- Làn sóng chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ, ngành công nghệ thông tin và viễn thông được kỳ vọng sẽ tiếp tục tăng trưởng mạnh trong thời gian tới. Trong bối cảnh đó, VNTT quyết tâm nỗ lực không ngừng để tạo dựng niềm tin và lòng trung thành của khách hàng, phát triển thương hiệu, nâng cao vị thế của VNTT trên thị trường.

3. NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

Hoạt động kinh doanh chính của công ty là:

- Dịch vụ công nghệ thông tin và tích hợp hệ thống;
- Sản xuất, lắp ráp, xuất nhập khẩu, bảo hành, bảo dưỡng và kinh doanh các thiết bị phục vụ ngành công nghệ thông tin, điện tử, tự động, viễn thông, thiết bị văn phòng và dân dụng;
- Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính;
- Sản xuất thiết bị truyền thông;
- Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng;
- Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học;
- Sản xuất thiết bị điện khác;
- Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi);
- Bán buôn vật liệu xây dựng (trừ hoạt động bến thủy nội địa);
- Hoạt động truyền hình;
- Chương trình cấp, vi tính và các chương trình thuê bao khác;
- Dịch vụ viễn thông;
- Hoạt động viễn thông không dây;
- Hoạt động viễn thông vệ tinh;
- Hoạt động viễn thông khác;
- Lập trình máy vi tính;
- Cung cấp các dịch vụ tư vấn về chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực viễn thông và công nghệ thông tin.
- Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan;
- Cổng thông tin;
- Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học;
- Sửa chữa thiết bị điện;
- Sửa chữa thiết bị khác;
- Lắp đặt hệ thống điện;
- Lắp đặt, bảo trì các công trình viễn thông, công nghệ thông tin và tự động; Công trình phòng cháy chữa cháy;
- Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác;
- Bán buôn thiết bị văn phòng và dân dụng;
- Đào tạo chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực viễn thông và công nghệ thông tin;
- Dịch vụ hỗ trợ giáo dục;
- Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi;
- Sửa chữa thiết bị liên lạc;
- Khảo sát, tư vấn các công trình viễn thông, công nghệ thông tin và tự động; Công trình điện lạnh; Công trình cấp thoát nước; Công trình phòng cháy chữa cháy;
- Hoạt động thiết kế chuyên dụng;
- Cho thuê xe có động cơ;
- Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hòa không khí;
- Hoàn thiện công trình xây dựng;
- Hoạt động thông tấn;
- Dịch vụ thông tin khác được phân vào đâu;
- Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ hữu hình khác không kèm người điều khiển;
- Xây dựng nhà để ở;
- Xây dựng công trình đường bộ;
- Xây dựng công trình cấp, thoát nước;
- Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc;
- Xây dựng công trình công ích khác;
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác;
- Phá dỡ;
- Chuẩn bị mặt bằng;
- Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp;
- Vệ sinh chung nhà cửa và những công trình khác;
- Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan;
- Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp;
- Sản xuất điện mặt trời.

ĐỊA BÀN KINH DOANH

Các khu công nghiệp, khu đô thị tại tỉnh Bình Dương, Bình Phước, VSIP Quảng Ngãi, VSIP Hải Phòng, VSIP Nghệ An và các khu công nghiệp ở tỉnh thành khác do Becamex IDC và VSIP đầu tư.

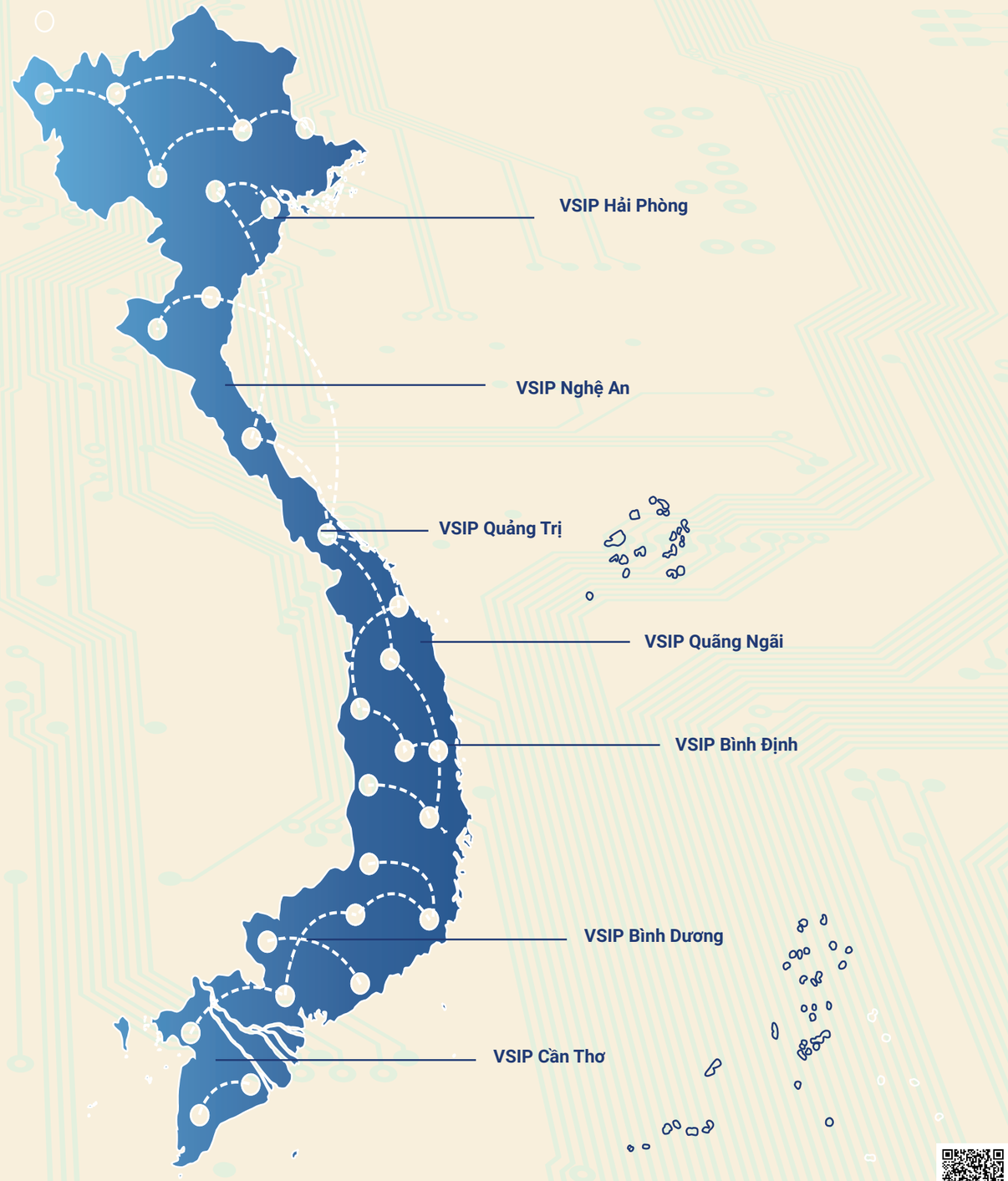

CÁC SẢN PHẨM DỊCH VỤ CHÍNH

Trên tinh thần sát cánh cùng khách hàng phát triển Toàn diện, Bền vững và Không ngừng đổi mới:

Chúng tôi cung cấp các sản phẩm và dịch vụ của mình theo mô hình kim tự tháp, trong đó các dịch vụ cơ bản ở dưới cùng sẽ tạo nền tảng vững chắc để cung cấp cho khách hàng một cơ sở hiện đại, và các giải pháp tiên tiến sẽ giúp họ tiến lên các cấp độ cao hơn, theo xu hướng của ngành công nghệ. Cụ thể, các dịch vụ Cơ sở hạ tầng MEP tạo ra một môi trường vật lý cho tất cả các thiết bị ICT, bao gồm Nguồn điện, Hệ thống lạnh, PCCC, v.v. Trong môi trường hoạt động an toàn đó, chúng tôi xây dựng hệ thống mạng và máy chủ, cũng như các hệ thống ICT khác cho khách hàng, là nền tảng để triển khai sử dụng phần mềm và các Giải pháp thông minh.

DỊCH VỤ VIỄN THÔNG

Chúng tôi triển khai đồng bộ hạ tầng cáp quang trên nền công nghệ GPON tại các KCN ở Bình Dương cũng như các KCN VSIP Hải Phòng, Nghệ An, Quảng Ngãi, Bình Định, Bình Phước. Ngoài đối tượng khách hàng doanh nghiệp, VNTT còn đẩy mạnh trong việc khai thác, đáp ứng nhu cầu khách hàng cá nhân trong các Khu dân cư Bình Dương.



- Internet Tốc Độ Cao Cho Doanh Nghiệp
- Kênh Truyền Số Dữ Liệu
- Kênh Thuê Riêng
- Internet Tốc Độ Cao Cho Hộ Gia Đình
- Thoại Cố Định Tổng Đài Ảo
- Truyền Hình Kỹ Thuật Số

GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Không đứng ngoài xu hướng Chuyển đổi số, VNTT cũng cung cấp cho khách hàng các dịch vụ Phần mềm giúp khách hàng tăng trưởng nhanh hơn và thành công trong quá trình chuyển đổi số.



Bản Quyền Phần Mềm

- Ngày nay phần mềm bản quyền đã trở thành một trong các sản phẩm được ưu tiên trong việc mua sắm công nghệ thông tin của nhiều công ty và nhiều cơ nhà nước.

BecaGIS

- Giải pháp GIS toàn diện, chuẩn mực, chuyên nghiệp.

Văn Phòng Điện Tử Becawork

- Quản lý công việc hiệu quả, mọi lúc mọi nơi trên mọi thiết bị.



Tích Hợp Hệ Thống

- Kết hợp các thành phần đơn lẻ gồm cả phần cứng, phần mềm, các dịch vụ thành một hệ thống thuần nhất.

Phòng IT Thuê Ngoài

- Dịch vụ cho thuê nhận sự IT làm việc tại địa điểm khách hàng.

TRUNG TÂM DỮ LIỆU

Chúng tôi cung cấp các dịch vụ cho thuê chỗ đặt, cho thuê máy chủ, sao lưu dữ liệu, Cloud & CDN...trên nền tảng trung tâm dữ liệu eDatacenter theo chuẩn TIA942/Tier-3, ISO/IEC 27001, và uptime cam kết 99,982%.



Colocation

- Dịch vụ Colocation cung cấp khu vực đặt máy chủ biệt lập, an toàn trong môi trường Data Center Tier-3 theo tiêu chuẩn TIA942 với cam kết uptime 99,982%.

Cloud Server

- Dịch vụ Cloud Server cung cấp các máy chủ ảo hiệu năng và linh hoạt để bạn triển khai các ứng dụng quan trọng của Doanh nghiệp mình.



Dedicated Server

- Máy chủ chạy trên một chiếc máy tính vật lý, giống như máy bàn nhưng có những thiết bị hỗ trợ đặc biệt như: HDD (hoặc SSD), CPU, RAM, Card mạng, nguồn điện dự phòng.



Cloud Backup

- Dịch vụ sao lưu và khôi phục dữ liệu trên nền tảng Cloud, với công nghệ bảo mật chống Ransomware bằng AI, đảm bảo an toàn dữ liệu tuyệt đối với bất kỳ hệ thống, môi trường nào.

Cloud Storage

- Có thể hiểu là một không gian lưu trữ không giới hạn, vừa đảm bảo tính bảo mật cao nhưng vẫn tiết kiệm được chi phí tối đa cho người sử dụng.



Cloud Camera

- Cung cấp dịch vụ giám sát an ninh và lưu trữ dữ liệu từ camera trên nền tảng điện toán đám mây, hỗ trợ trên nhiều nền tảng (Web, Mobile App, Desktop).

J-SASE Cloud

- Là mô hình mạng bao gồm SD-WAN và các giải pháp bảo mật mạng được tích hợp trên 1 nền tảng đám mây duy nhất.



Hosting

- Không gian trên máy chủ, chứa toàn bộ nội dung, dữ liệu của một website như bài viết, hình ảnh, mã nguồn...

GIẢI PHÁP THÔNG MINH

Trong thời đại công nghệ 4.0, VNTT đã có những bước phát triển mạnh dạn mở đầu cho xu hướng chuyển dịch sang lĩnh vực phát triển các giải pháp thông minh.



Thành Phố Thông Minh

- Bình Dương thực hiện Đề án thành phố thông minh từ năm 2016 với sự hỗ trợ, truyền cảm hứng từ cộng đồng thông minh Brainport Eindhoven (Hà Lan) và Tổng Công ty Đầu tư và Phát Triển Công Nghiệp CTCP (Becamex IDC).



Tòa Nhà Thông Minh

- Nền tảng quản lý điều hành tập trung Toàn bộ dữ liệu hoạt động của tòa nhà bao gồm các hệ quản lý tòa nhà BMS, hệ CCTV, hệ phòng cháy chữa cháy, hệ Access Control và hệ Smart Parking...

Chiếu Sáng Thông Minh

- Hệ thống đèn đường thông minh được phát triển dựa theo khái niệm sử dụng LoRa để kết nối không dây với các cảm biến, cổng kết nối, máy móc, thiết bị với đám mây. Nhờ khả năng truyền xa của LoRa (10-20 km).



Giao Thông Thông Minh

- Ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và viễn thông, giúp việc di chuyển an toàn, hiệu quả và bền vững hơn.

Bãi Đỗ Xe Thông Minh

- Giải pháp này bao gồm cả gói phần mềm và phần cứng có thể hoạt động đồng bộ với nhau để tạo thành các tính năng hữu ích. Như hiển thị các chỗ đỗ xe còn lại, chỉ báo hướng đỗ xe, hệ thống báo động khi đỗ xe bất cẩn và hệ thống mạnh mẽ để tìm ô tô đang đỗ.



Giám Sát Phương Tiện

- Là một trong những “mảnh ghép công nghệ hoàn hảo” dựa trên nền tảng trục tích hợp giao thông thông minh (ITS) trên nền bản đồ số và giải pháp dữ liệu lớn (Big-Data).

Nhà Máy Thông Minh

- Một phần của quá trình chuyển đổi công nghiệp 4.0 hay Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.



Nhà Kho Thông Minh

- Hay còn gọi là kho hàng thông minh, hệ thống nhà kho thông minh, kho tự động. Kho hàng thông minh có sự kết hợp của các robot lấy hàng tự động, các loại xe nâng, cầu trục, băng tải để di chuyển hàng hóa đến vị trí cần thiết.



Nhà Máy Nước Thải Thông Minh

- Giải quyết những khó khăn và khác biệt trong công tác quản lý vận hành tại mỗi nhà máy, hệ thống SCADA tập trung giúp con người có thể điều khiển nhiều trạm xử lý nước thải ở nhiều vị trí khác nhau tại một vị trí trung tâm duy nhất sử dụng Internet không dây.

CÁC DỊCH VỤ HẠ TẦNG M.E.P

Đội ngũ kỹ sư, chuyên viên kỹ thuật của VNTT có trình độ cao và kinh nghiệm thi công, lắp đặt các hệ thống điện, điều hòa không khí, cấp - thoát nước và phòng cháy chữa cháy cho các cao ốc văn phòng, chung cư, nhà xưởng, khách sạn, bệnh viện. Chất lượng thi công và tiến độ triển khai là cam kết của chúng tôi cho bất cứ công trình nào.



Hệ Thống Điện

- Hệ thống phân phối điện trung thế đến 35kV, hạ thế 3 pha 220V – 380V
- Hệ thống máy biến áp, máy phát điện, tủ phân phối điện...
- Hệ thống điện chiếu sáng và hệ thống đèn tín hiệu giao thông.
- Hệ thống chống sét



Hệ Thống Cơ Khí

- Hệ thống điều hòa không khí và sưởi ấm thông gió

Hệ Thống Cấp – Thoát nước

- Phục vụ cho dân dụng và công nghiệp



Hệ Thống Phòng cháy chữa cháy

- Hệ thống chữa cháy tự động
- Hệ thống phun nước, CO_2 và N_2

Khác

- Vật liệu chống cháy lan, hệ thống quạt tạo áp cầu thang thoát hiểm, hút thoát khói cứu nạn

KHÁCH HÀNG TIÊU BIỂU

ĐỐI TÁC

4. THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ

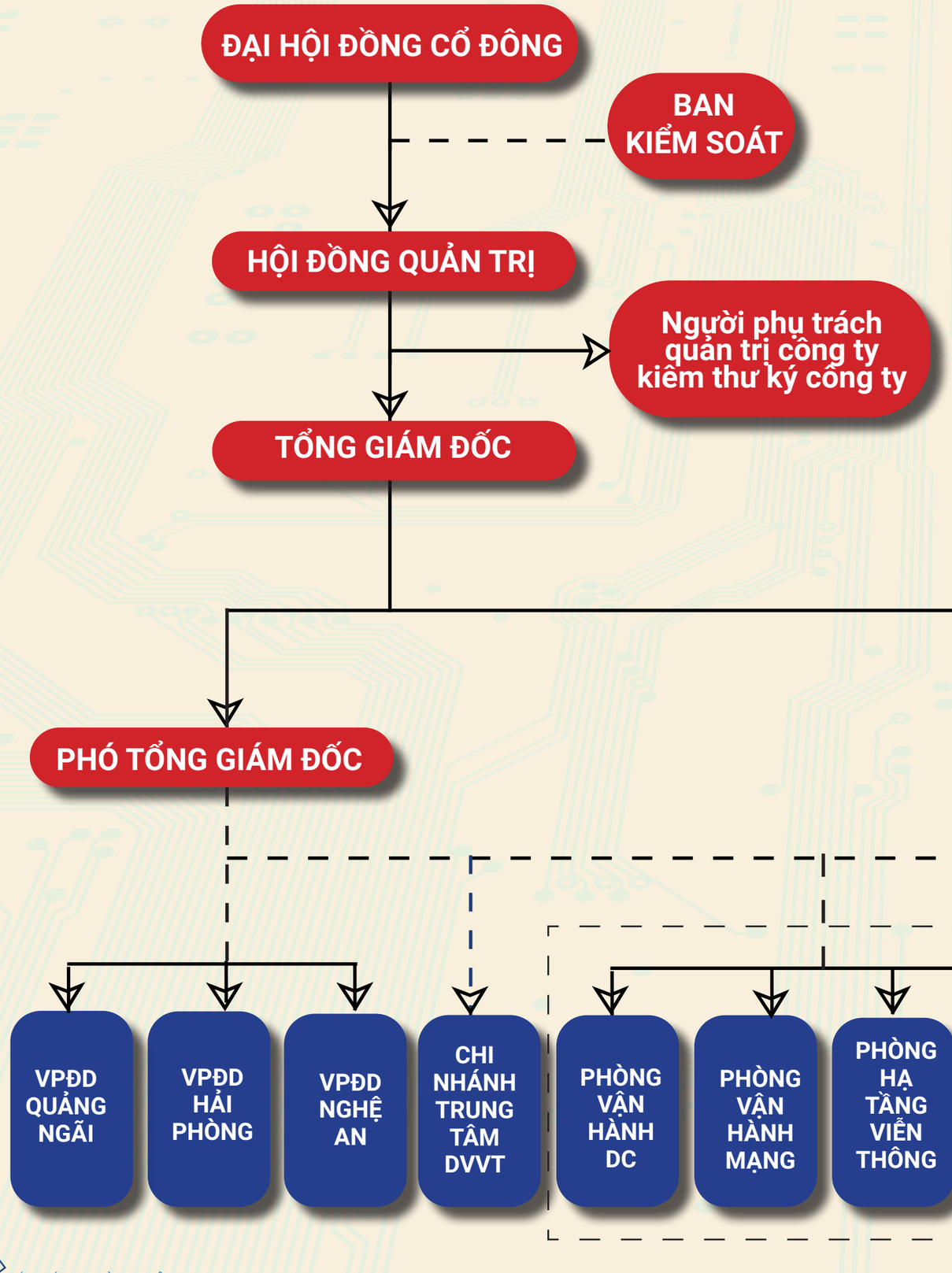

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ): Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty.

Hội đồng quản trị (HĐQT): Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, cơ cấu Hội đồng quản trị hiện tại gồm có 05 thành viên.

Ban Kiểm soát: BKS do ĐHĐCĐ bầu ra có 03 Kiểm soát viên, thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tổng Giám đốc: Tổng Giám đốc Công ty do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Các công ty con, công ty liên kết

STT	Tên Công ty	Địa chỉ	Lĩnh vực SXKD	VĐL thực góp	Tỷ lệ sở hữu
Công ty con					
1	Công ty TNHH Giải Pháp VNTT	Số 02, đường Tiên Phong 03, Khu liên hợp Công nghiệp – Dịch vụ – Đô thị Bình Dương, Phường Hoà Phú, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam	Sản xuất phần mềm, công nghệ thông tin, nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ, hoạt động tư vấn, lập trình máy vi tính ...	25 nghìn triệu đồng	100%
Công ty liên kết: Không có					

Các đơn vị trực thuộc VNTT

Trung tâm Dịch vụ Viễn thông - Chi nhánh Công ty VNTT: 02, Đường Tiên Phong 3, Khu liên hợp CN-DV-ĐT Bình Dương, Phường Hòa Phú, Thành phố Thủ Dầu Một, Bình Dương

Văn phòng Đại diện tại Nghệ An: 11, Đường 1, Khu công nghiệp VSIP Nghệ An, xã Hưng Tây, Huyện Hưng Nguyên, Nghệ An.

Văn Phòng Đại diện tại Quảng Ngãi: 1A, Đại lộ Hữu Nghị, Khu công nghiệp Việt Nam – Singapore, Xã Tịnh Phong, Huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi

Văn phòng Đại diện tại Hải Phòng: 03, Đường Bắc Nam Khu Đô Thị, Công nghiệp và Dịch vụ VSIP Hải Phòng, Xã An Lư, Huyện Thủy Nguyên, Thành phố Hải Phòng



5. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

VNTT tự hào là đơn vị tiên phong trong cung cấp các giải pháp Viễn thông - Công nghệ thông tin (ICT) đa dạng và toàn diện, đáp ứng mọi nhu cầu của doanh nghiệp; Dịch vụ trung tâm dữ liệu với eDatacenter theo Tiêu chuẩn TIA942/Tier 3 về vị trí địa lý và độ khả dụng 99,982%; Dịch vụ M.E.P cho doanh nghiệp tại thị trường TP.HCM, Bình Dương và tại các Khu công nghiệp do Becamex IDC & VSIP đầu tư trên cả nước. VNTT luôn tiên phong trong việc áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế vào hoạt động quản lý và cung cấp dịch vụ. VNTT đã vinh dự đạt được chứng chỉ ISO 9001:2015, ISO/IEC 27001:2013, và ISO/IEC 27001:2022, khẳng định cam kết về chất lượng và an ninh thông tin. Bắt nhịp với xu hướng công nghệ 4.0, VNTT mạnh dạn chuyển mình sang lĩnh vực phát triển các giải pháp thông minh. Hiện nay, VNTT đang tập trung phát triển và triển khai các giải pháp quản lý thông minh cho các khu công nghiệp do Becamex IDC đầu tư trên toàn quốc. Với tầm nhìn chiến lược và sự đổi mới không ngừng, VNTT tự tin khẳng định vị thế là đơn vị cung cấp giải pháp Viễn thông - Công nghệ thông tin hàng đầu tại Việt Nam, đồng hành cùng doanh nghiệp trong quá trình chuyển đổi số và phát triển bền vững. Trong đó phải kể đến như: phần mềm quản lý Trung tâm điều hành thông minh IOC Bình Dương, IOC Becamex; các giải pháp thông minh như: Hệ thống chiếu sáng công cộng thông minh, Bãi đỗ xe thông minh, Quản lý tòa nhà thông minh và nhà máy nước thải thông minh... cùng rất nhiều giải pháp thông minh khác sẽ được VNTT đầu tư làm chủ công nghệ cung cấp tới khách hàng.

CÁC MỤC TIÊU CHỦ YẾU CỦA CÔNG TY



Lấy khách hàng làm trọng tâm, VNTT luôn nỗ lực không ngừng để mang đến những trải nghiệm tốt nhất. Chúng tôi liên tục đổi mới, làm phong phú các dịch vụ và đầu tư nâng cấp hạ tầng mạng viễn thông. Mạng truy nhập của VNTT sử dụng hoàn toàn công nghệ GPON tiên tiến, đảm bảo tốc độ truy cập nhanh chóng và ổn định. Hệ thống kết nối đường trục dung lượng lớn ứng dụng công nghệ DWDM hiện đại, đáp ứng nhu cầu truyền tải dữ liệu ngày càng cao của doanh nghiệp. Với nền tảng hạ tầng đồng bộ tại nhiều khu công nghiệp ở Bình Dương và các khu công nghiệp VSIP Bắc Ninh, Hải Phòng, Nghệ An, Quảng Ngãi..., VNTT tự tin cung cấp đến khách hàng doanh nghiệp các dịch vụ viễn thông chất lượng cao, đáp ứng mọi yêu cầu khắt khe nhất.

VNTT không ngừng mở rộng danh mục dịch vụ DC, đáp ứng nhu cầu ngày càng đa dạng của khách hàng. Hệ thống dự phòng Cloud DR, công cụ backup/restore, giải pháp sao lưu Cloud Backup cùng gói dịch vụ ICT đa dạng One Stop Shop là những minh chứng cho sự đổi mới của VNTT. Với mục tiêu hiện đại hóa công nghệ, gia tăng sức mạnh đường truyền và tìm kiếm giải pháp tiên tiến, VNTT luôn nỗ lực mang đến cho khách hàng trải nghiệm dịch vụ DC tốt nhất.





VNTT luôn thích ứng với thị trường bằng cách đổi mới cách thức kinh doanh. Chúng tôi mở rộng thị trường, đa dạng hóa khách hàng, chuyển đổi từ chiến lược đơn lẻ sang kinh doanh dịch vụ kết hợp. Nhờ đó, VNTT tối ưu hóa nguồn lực, đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách hàng, mang lại giá trị gia tăng cho dịch vụ và thu hút các tập đoàn lớn.

Nâng cao năng lực quản lý tài chính là nền tảng giúp VNTT đảm bảo nền tài chính vững mạnh, chủ động nguồn vốn đầu tư, từ đó hoạt động sản xuất kinh doanh diễn ra ổn định và phát triển bền vững.

Phát triển đổi mới sáng tạo, nâng cao năng lực quản lý, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, góp phần vào công cuộc đổi mới của tỉnh, đồng thời giải quyết vấn đề việc làm, nâng cao thu nhập và các chế độ phúc lợi cho người lao động.

Giá trị cốt lõi

Toàn Diện

Đa dịch vụ
Đa khu vực
Trách nhiệm cao
Chiến lược kinh doanh quy mô, bài bản

Đồng Hành

Cùng khách hàng phát triển
Hỗ trợ khách hàng tận tâm
Vì cộng đồng
Xây dựng hệ sinh thái kinh doanh

Bền Vững

Đầu tư bài bản
Dịch vụ đa dạng
Đội ngũ chuyên nghiệp
Đối tác bền vững

Đổi Mới

Cải tiến liên tục
Sáng tạo
Thích nghi
Nghiên cứu và Phát triển

TOTRINHTGĐ25040150

Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Cải thiện quy trình làm việc trên cơ sở các ngành kinh doanh hiện có và thêm các dịch vụ giá trị gia tăng cho các dịch vụ hiện có.

Triển khai các dịch vụ mới:

- Phát triển phần mềm và các dịch vụ liên quan tới phần mềm (ITO/ITMS/AMS).
- Triển khai dịch vụ tư vấn giải pháp doanh nghiệp, cung cấp dịch vụ giám sát triển khai các giải pháp.
- Nghiên cứu và phát triển các ứng dụng và dịch vụ gia tăng cho hệ sinh thái của Becamex.

Trở thành một trong những công ty công nghệ uy tín bậc nhất tại Việt Nam cũng cấp các giải pháp và ứng dụng được đông đảo người tin dùng.

VNTT đang hướng đến phát triển các dịch vụ và giải pháp của mình ra bên ngoài hệ sinh thái của Becamex, mở rộng đối tượng khách hàng tiềm năng. Nhắm đến các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp do Becamex quản lý, VNTT cam kết mang đến các dịch vụ có giá trị gia tăng, hỗ trợ khách hàng chuyển đổi số và nâng cao hiệu quả quản trị.

VNTT mong muốn trở thành một công ty toàn cầu đưa các giải pháp và dịch vụ của mình ra nước ngoài: Nhật Bản, Singapore và Hàn Quốc là những mục tiêu tiếp theo.

VNTT và NTTe-Asia cùng nhau xây dựng mạng Internet theo chất lượng Nhật Bản nhằm nâng cao dịch vụ băng thông Internet, phát triển dịch vụ mạng Wifi đám mây, góp phần phát triển hạ tầng công nghệ thông tin tại Thành phố mới thông minh tại Bình Dương. Cụ thể, cùng với NTTe-Asia mang dịch vụ mạng Wifi đám mây đến với các tòa chung cư, các tòa nhà văn phòng cũng như các doanh nghiệp, các trung tâm thương mại nhằm tạo môi trường băng thông có tốc độ cao và hoạt động thông suốt.

CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (MÔI TRƯỜNG, XÃ HỘI VÀ CỘNG ĐỒNG) VÀ CHƯƠNG TRÌNH CHÍNH LIÊN QUAN ĐẾN NGẮN HẠN VÀ TRUNG HẠN CỦA CÔNG TY



VNTT luôn tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, ưu tiên sử dụng nguồn nước cũng như năng lượng điện ở mức phù hợp .

VNTT luôn đặt mục tiêu đảm bảo lợi ích cho các bên liên quan, bao gồm cổ đông, người lao động và khách hàng, bằng cách duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, tạo ra việc làm và thu nhập cho người lao động. VNTT hiểu rằng, việc giữ vững sự ổn định trong hoạt động không chỉ giúp phát triển bền vững mà còn đảm bảo cuộc sống của người lao động. Nhờ vậy, VNTT đã và đang xây dựng một môi trường làm việc an toàn và công bằng, tạo điều kiện để người lao động phát huy hết khả năng và đóng góp vào sự phát triển chung.

Để bảo vệ quyền lợi người lao động, VNTT đặc biệt chú trọng đến các chính sách an toàn lao động và chăm sóc sức khỏe. Người lao động luôn được trả lương đúng hạn, VNTT đảm bảo tình hình sức khỏe lao động được theo dõi và cải thiện. Môi trường làm việc không chỉ an toàn về thể chất mà còn thể hiện cam kết cao trong việc duy trì an toàn cho người lao động.

Ngoài ra, VNTT cũng thực hiện các chương trình hỗ trợ cộng đồng, đặc biệt là những gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Mỗi năm, vào dịp Tết Nguyên đán, VNTT tổ chức các chuyến thăm và tặng quà cho các hộ gia đình nghèo. Vào dịp Tết Trung thu, VNTT cũng không quên gửi tặng những phần quà cho các em nhỏ. VNTT cam kết hướng đến cộng đồng và không ngừng đóng góp vào các hoạt động an sinh xã hội, hỗ trợ những người có hoàn cảnh khó khăn, đặc biệt là các đồng bào vùng sâu, vùng xa.

TOTRINHTGĐ25040150



6. CÁC RỦI RO

Rủi ro kinh tế

Năm 2024, nền kinh tế toàn cầu chịu ảnh hưởng tiêu cực từ nhiều biến động lớn, bao gồm căng thẳng địa-chính trị giữa các quốc gia, sự leo thang của cuộc chiến thương mại Mỹ-Trung và tình trạng nợ công toàn cầu ngày càng gia tăng. Là một phần của nền kinh tế thế giới, kinh tế Việt Nam cũng không thể tránh khỏi những tác động này. Ngoài ra, nền kinh tế trong nước còn đối mặt với các rủi ro khác như sự biến động tỷ giá do đồng USD mạnh lên, sự sụt giảm kim ngạch xuất khẩu vì nhu cầu nhập khẩu từ các thị trường lớn suy yếu, cùng với áp lực cạnh tranh ngày càng gia tăng trong việc thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) từ các quốc gia trong khu vực.

Tuy vậy những diễn biến tiêu cực trên không thể kìm hãm sự phát triển của ngành dịch vụ nói chung và ngành viễn thông nói riêng. Theo báo cáo từ Tổng cục Thống kê, tính chung năm 2024, doanh thu hoạt động viễn thông ước đạt 355,4 nghìn tỷ đồng, tăng 4,0% so với năm trước (nếu loại trừ yếu tố giá tăng gần 4,0%). Thế nhưng ngành viễn thông - công nghệ trong nước vẫn còn phải đối diện với nhiều rủi ro tiềm ẩn, nhất là trước một nền kinh tế toàn cầu năm 2025 được dự đoán là đầy "khó lường".

Nhận thức được những rủi ro kinh tế vẫn còn tồn tại, VNTT đã không ngừng cải tiến và tăng cường kiểm soát quản lý vốn trong hoạt động kinh doanh, đảm bảo đáp ứng các chỉ tiêu tài chính. Đồng thời, VNTT luôn theo dõi sát diễn biến kinh tế để kịp thời đề xuất các giải pháp phù hợp, duy trì sự ổn định trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Rủi ro tỷ giá

Bối cảnh nền kinh tế mở tạo điều kiện cho các dòng vốn và nguồn lực tự do dịch chuyển giữa các quốc gia. Vì thế, tỷ giá giữa các đồng tiền thường xuyên biến động, trong đó có tỷ giá giữa đồng VND và đồng USD. Trong năm 2024, tỷ giá VND/USD biến động mạnh dưới sự ảnh hưởng từ các yếu tố kinh tế trong nước và quốc tế.

Vì thị trường trong nước chưa có khả năng đáp ứng nên phần lớn các nguyên vật liệu đầu vào của VNTT được nhập khẩu từ các thị trường quốc tế, do đó dẫn đến việc Công ty phải đối diện với rủi ro từ biến động tỷ giá. Rủi ro này có thể khiến cho giá nguyên liệu đầu vào không ổn định, ảnh hưởng đến lợi nhuận của Công ty.

Nhận thức được vấn đề hiện hữu, một mặt, Công ty có chính sách nắm giữ ngoại tệ thu được từ giao dịch với các đối tác và khách hàng, mặt khác, Công ty sử dụng các công cụ tài chính để phòng vệ trước những rủi ro từ biến động tỷ giá.

Rủi ro về pháp luật

Rủi ro pháp lý là rủi ro phát sinh do áp dụng không kịp thời hoặc không phù hợp các văn bản pháp luật trong quá trình triển khai hoạt động kinh doanh của VNTT.

Là một công ty hoạt động trong lĩnh vực công nghệ thông tin, VNTT phải đối mặt với những nguy cơ về vi phạm quy định pháp luật đối với hoạt động doanh nghiệp nói chung như Luật Doanh nghiệp, Luật Kế toán hay Bộ Luật Lao động lẫn nguy cơ vi phạm quy định pháp luật đối với doanh nghiệp hoạt động trong ngành này như Luật An ninh mạng và Luật Công nghệ thông tin.

Không chỉ thế, vì hệ thống pháp luật Việt Nam vẫn còn đang trong giai đoạn phát triển và hoàn thiện, nên vẫn còn tồn tại những bất cập. Vì vậy, nếu không cập nhật kịp thời những sửa đổi, bổ sung trong các bộ luật có ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh thì VNTT có thể mắc phải các sai phạm.

Nhận thức được những rủi ro trên, VNTT luôn theo dõi, nghiên cứu và cập nhật các văn bản pháp luật, đồng thời tham khảo ý kiến và ý kiến tư vấn của các chuyên gia pháp lý đối với những vấn đề luật pháp nằm ngoài khả năng giải quyết của VNTT.

Rủi ro đặc thù ngành

Với sự phát triển nhanh chóng và thay đổi liên tục của công nghệ, việc lựa chọn giải pháp và công nghệ phù hợp với công việc đòi hỏi phải có những đánh giá đúng đắn và phù hợp với nhu cầu của từng nhà đầu tư để đảm bảo hiệu quả. Khi yêu cầu về chất lượng và năng suất ngày càng cao, trong khi chi phí cần giảm thiểu, việc đo lường và đánh giá liên tục trong quá trình phát triển là điều cần thiết. Việc nâng cao năng lực nhân sự để thích nghi với sự thay đổi và các quy trình mới, cũng như áp dụng công nghệ và công cụ lao động hiện đại, là rất quan trọng.

Tốc độ thay đổi nhanh chóng của công nghệ sẽ có tác động lớn đến hiệu quả kinh doanh của các thiết bị công nghệ và điện tử, khiến cho việc đầu tư trở nên khó khăn hơn do giá trị mới và khả năng khai thác còn hạn chế. Để giảm thiểu rủi ro này, VNTT đã lựa chọn phương án đầu tư chọn lọc, phân tích thị trường kỹ lưỡng và xây dựng các phương án dự kiến chi tiết, đảm bảo mục tiêu tài chính, thị trường và công nghệ cho từng dự án. Đồng thời, VNTT cũng kết hợp việc mua bảo hiểm rủi ro để giảm thiểu tác động với các thiết bị công nghệ, điện tử.

Ngoài ra, nhân công cũng là một yếu tố đẩy chi phí của doanh nghiệp trong ngành lên cao.

Rủi ro khác

Ngoài những rủi ro đặc thù thì bên cạnh đó vẫn tồn tại những rủi ro bất khả kháng như: dịch bệnh, thảm họa tự nhiên (lũ lụt, hạn hán...). VNTT luôn đề cao cảnh giác, thường xuyên kiểm tra các thiết bị, mua bảo hiểm tài sản cần thiết tránh những tổn thất không đáng có, đảm bảo cho hoạt động kinh doanh diễn ra liên tục. Đối với nhân sự, là nguồn lực góp phần tạo ra sản phẩm cho VNTT, vì thế VNTT luôn cung cấp các cơ hội đào tạo và phát triển, mua bảo hiểm cho người lao động, hỗ trợ các chính sách và tạo ra môi trường làm việc lành mạnh.

TOTRINHTGĐ25040150



II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
2. Tổ chức và nhân sự
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án
4. Tình hình tài chính
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

TOTRINHTGĐ25040150

1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH HỢP NHẤT TRONG NĂM

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	KQKD Năm 2024	So với kế hoạch		So với năm 2023	
			KH2024	%TH/KH	TH2023	TH2024/ TH2023
1	**Tổng doanh thu**	**369.035**	**365.500**	**100,97%**	**372.440**	**99,09%**
a	Doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh	360.802	360.500	100,08%	363.382	99,29%
b	Doanh thu hoạt động tài chính	5.917	4.000	147,93%	5.472	108,14%
c	Thu nhập khác	2.316	1.000	231,62%	3.586	64,59%
2	**Tổng chi phí**	**293.030**	**315.700**	**92,82%**	**329.167**	**89,02%**
a	Giá vốn hàng bán	241.071	265.200	90,90%	283.834	84,93%
b	Chi phí bán hàng	18.333	16.500	111,11%	16.181	113,30%
c	Chi phí quản lý	33.376	33.500	99,63%	27.693	120,52%
d	Chi phí tài chính	1,47	50	2,94%	264	0,56%
e	Chi phí khác	249	450	55,44%	1.195	20,88%
3	**Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh**	**73.938**	**49.250**	**150,13%**	**40.881**	**180,86%**
4	**Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế**	**76.005**	**49.800**	**152,62%**	**43.272**	**175,64%**
5	**Thuế TNDN**	**15.116**	**10.000**	**151,16%**	**8.868**	**170,46%**
6	**Chi phí thuế TNDN hoãn lại**	**(186)**	**800**	**(23,29%)**	**1.275**	**(14,61%)**
7	**Lợi nhuận sau thuế**	**61.075**	**39.000**	**156,60%**	**33.129**	**184,35%**

Mặc dù 2024 là một năm có nhiều biến động và đầy thách thức nhưng VNTT vẫn hoàn thành tốt các kế hoạch đã đặt ra trước đó của mình. Cụ thể, tổng doanh thu đạt 369.035 triệu đồng, đạt 100,97% kế hoạch đã đề ra. Trong đó, doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh đạt 100,08% kế hoạch, tương ứng với 360.802 triệu đồng. Không chỉ vậy, doanh thu từ hoạt động tài chính đạt 5.917 triệu đồng, tương ứng 147,93% so với kế hoạch năm nay và tăng khoảng 8,14% so với năm 2023.

Đi cùng với mức tăng của tổng doanh thu là mức giảm đáng kể của tổng chi phí. Cụ thể, giá vốn hàng bán đạt 241.071 triệu đồng, thấp hơn gần 9% so với dự kiến và giảm gần 15% so với cùng kỳ. Tương tự, chi phí tài chính và chi phí khác cũng cho thấy mức giảm đáng kể so với cùng kỳ và cả hai chi phí này đều thấp hơn nhiều so với dự kiến. Ngược lại, chi phí bán hàng đạt 18.333 triệu đồng tăng nhẹ 11,11% so với kế hoạch và tăng 13,30% so với năm 2023.

Nhìn chung, trong năm VNTT đã hoàn thành tốt chỉ tiêu doanh thu, đồng thời tiến hành cắt giảm tốt đã các khoản chi phí, do đó, đạt được các mức lợi nhuận vượt trội. Cụ thể, lợi nhuận thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh (73.938 triệu đồng) vượt 52,62% so với kế hoạch và tăng 80,86% so với cùng kỳ.Tương tự, tổng lợi nhuận trước và sau thuế cũng đạt mức tăng trưởng ấn tượng, với lợi nhuận trước thuế (76.005 triệu đồng) tăng 75,64% so với năm trước và lợi nhuận sau thuế (61.075 triệu đồng) tăng 84,35% so với cùng kỳ, đồng thời vượt 56,60% so với kế hoạch năm 2024.

2. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

STT	THÀNH VIÊN	CHỨC VỤ
	Hội đồng quản trị	
1	Ông Dương Ngọc Hoàng Vũ	Chủ tịch HĐQT *(không điều hành)*
2	Ông Phạm Tuấn Anh	Phó Chủ tịch HĐQT *(điều hành)*
3	Bà Võ Thị Thanh Hương	Thành viên HĐQT*(không điều hành)*
4	Ông Quang Văn Viết Cương	Thành viên HĐQT *(không điều hành)*
5	Ông Nguyễn Bá Thước	Thành viên HĐQT *(không điều hành)*
	Ban điều hành	
1	Ông Phạm Tuấn Anh	Tổng giám đốc
2	Ông Lê Xuân Vinh *(Miễn nhiệm kể từ ngày 02/01/2025)*	Phó Tổng giám đốc
3	Ông Nguyễn Châu Thanh Hiển	Phó Tổng giám đốc
4	Ông Nguyễn Văn Phúc	Kế toán trưởng
	Ban kiểm soát	
1	Bà Nguyễn Thị Thùy Dương	Trưởng BKS
2	Ông Nguyễn Hải Hoàng	Thành viên BKS
3	Bà Nguyễn Thị Thanh Trà	Thành viên BKS

LÝ LỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

ÔNG DƯƠNG NGỌC HOÀNG VŨ

Chủ tịch HĐQT

- **Năm sinh:** 1978
- **Quốc tịch:** Việt Nam
- **Trình độ chuyên môn:** Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác
Từ 01/2003 – 10/2013	Nhân viên Tổng Công ty Becamex IDC
Từ 01/2013 – 06/2015	Phó Tổng giám đốc – Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam
Từ 07/2015 – 05/2016	Tổng giám đốc – Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam
Từ 06/2016 đến 04/2022	Giám đốc Phòng CNTT – Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP
Từ 04/2022 đến 08/2022	Tổng giám đốc – Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam
Từ 09/2022 đến nay	Nhân viên Ban Quản lý và Phát triển Vốn – Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp CTCP

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Nhân viên Ban Quản lý và Phát triển Vốn – Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp CTCP

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay:

Số cổ phần cá nhân sở hữu: : 0 cổ phần, tương đương 0% VĐL

Số cổ phần đại diện sở hữu: 17.844.600 cổ phần, tương đương 48,59% VĐL (Đại diện vốn của BCM)



TOTRINHTGĐ25040150

ÔNG PHẠM TUẤN ANH

Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc

- **Năm sinh:** 1985
- **Quốc tịch:** Việt Nam
- **Trình độ chuyên môn:** Tiến sĩ Công nghệ thông tin

Quá trình làm việc:

Thời gian	Đơn vị công tác
09/2018 - 07/2019	Giám đốc Nghiên cứu và Phát triển, Công ty Orient Software
07/2019 - 12/2023	Giám đốc Phát triển CNTT, Tổng Công ty Đầu tư & Phát triển Công nghiệp – CTCP
04/2022 - nay	Thành viên Hội đồng quản trị, Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam
11/2022 - nay	Chủ tịch Hội đồng thành viên, Công ty TNHH Giải pháp VNTT
12/2023 - nay	Giám đốc Công nghệ thông tin, Giám đốc Trung tâm Sản xuất thông minh, Thành viên Tổ trợ lý kiêm nhiệm Tổ trưởng Tổ trợ lý thuộc Tổng Công ty Đầu tư & Phát triển Công nghiệp – CTCP

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Giám đốc Công nghệ thông tin, Giám đốc Trung tâm Sản xuất thông minh, Thành viên Tổ trợ lý kiêm nhiệm Tổ trưởng Tổ trợ lý thuộc Tổng Công ty Đầu tư & Phát triển Công nghiệp – CTCP.

Chủ tịch Hội đồng thành viên, Công ty TNHH Giải pháp VNTT

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay:

Số cổ phần cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, tương đương 0% VĐL

Số cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, tương đương 0% VĐL



BÀ VÕ THỊ THANH HƯƠNG

Thành viên Hội đồng quản trị

- **Năm sinh:** 1975
- **Quốc tịch:** Việt Nam
- **Trình độ chuyên môn:** Thạc sĩ kinh tế phát triển, Cao cấp Chính trị

Quá trình làm việc:

Thời gian	Đơn vị công tác
01/04/1998 - 14/08/2004	Chuyên viên kế toán Phòng Kế toán Thống kê Tài chính, Bưu điện tỉnh Bình Dương
15/08/2004 - 31/12/2007	Phó phòng Đầu tư - XDCB, Bưu điện tỉnh Bình Dương
01/01/2008 - 14/05/2009	Phó phòng Đầu tư - XDCB, Viễn thông Bình Dương
15/05/2009 - 31/12/2013	Trưởng phòng Đầu tư - XDCB, Viễn thông Bình Dương - Chi ủy viên Chi bộ Khối quản lý
01/01/2014 - 13/5/2015	Trưởng phòng Đầu tư - Phát triển hạ tầng, Viễn thông Bình Dương - Chi ủy viên Chi bộ Khối quản lý
14/5/2015 - 09/11/2015	Trưởng phòng Đầu tư - XDCB, Viễn thông Bình Dương - Chi ủy viên Chi bộ Khối quản lý, Đảng ủy viên Đảng bộ Viễn thông Bình Dương nhiệm kỳ 2015 – 2020
10/11/2015 - 21/12/2017	Kế toán trưởng, Trưởng Phòng Kế hoạch Kế toán Viễn thông Bình Dương - Đảng ủy viên Đảng bộ VTBD, Bí thư Chi bộ Khối Quản lý
22/12/2017 - 28/2/2019	Phó Giám đốc Viễn thông Bình Dương - QĐ số 1520/QĐ-VNPT- NL, Đảng ủy viên Đảng bộ VTBD, Bí thư Chi bộ Khối Quản lý, ủy viên Ban chấp hành Công Đoàn VTBD.
01/3/2019 - 08/6/2020	Được giao nhiệm vụ Phó Giám đốc Viễn thông Bình Dương phụ trách Viễn thông Bình Dương - Trưởng Đại diện của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam trên địa bàn tỉnh Bình Dương, Đảng ủy viên Đảng bộ VTBD, Bí thư Chi bộ Khối Quản lý, từ 10/6/2019 được chuẩn y bổ sung ủy viên thường vụ Đảng ủy VTBD, ủy viên Ban Chấp hành Công Đoàn Viễn thông Bình Dương
08/6/2020 - nay	Giám đốc Viễn thông Bình Dương - Trưởng Đại diện của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam trên địa bàn tỉnh Bình Dương, ủy viên BCH Đảng bộ Khối CQ và DN tỉnh Bình Dương. Bí thư Đảng bộ VTBD nhiệm kỳ 2020-2025 ủy viên Ban chấp hành Công đoàn Viễn thông Bình Dương. Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:

Người đại diện vốn, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT)

Giám đốc Viễn thông Bình Dương (đơn vị trực thuộc của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam)

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay:

Số cổ phần cá nhân sở hữu: 6.040 cổ phần, tương đương 0,016445% VĐL

Số cổ phần đại diện sở hữu: 2.000.000 cổ phần, tương đương 5,45% VĐL (Đại diện vốn của VNPT)

TOTRINHTGD25040150

ÔNG QUẢNG VĂN VIẾT CƯƠNG

Thành viên Hội đồng quản trị

- **Năm sinh:** 1970
- **Quốc tịch:** Việt Nam
- **Trình độ chuyên môn:** Cử nhân Anh văn

Quá trình làm việc:

Thời gian	Đơn vị công tác
2009 - 2018	Giám đốc Phòng Đầu tư Tổng Công ty Đầu tư và Phát Triển Công Nghiệp – CTCP
04/2014 – nay	Phó Chủ tịch HĐQT, CTCP Phát triển Hạ tầng Kỹ Thuật (IJC)
01/2008 – nay	Thành viên HĐQT, Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam
2019 - nay	Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty Đầu tư và Phát Triển Công Nghiệp - CTCP
11/2022 – nay	Thành viên Hội đồng thành viên, Công ty TNHH Giải pháp VNTT

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:

Phó TGĐ, Tổng Công ty Đầu tư và Phát Triển Công Nghiệp - CTCP (BCM)

Phó Chủ tịch HĐQT, CTCP Phát triển Hạ tầng Kỹ Thuật (IJC)

Chủ tịch HĐQT, CTCP Kinh doanh và Phát triển Bình Dương (TDC)

Phó Chủ tịch HĐQT, CTCP Phát triển Đô Thị (UDJ)

Phó Chủ tịch HĐQT, CTCP Phát triển Hạ tầng Kỹ Thuật Becamex - Bình Phước

Thành viên HĐTV, Công ty TNHH Giải pháp VNTT

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay:

Số cổ phần cá nhân sở hữu: 75.000 cổ phần, tương đương 0,20% VĐL

Số cổ phần đại diện sở hữu: 1.700.000 cổ phần, tương đương 4,63% VĐL (Đại diện vốn của IJC)

ÔNG NGUYỄN BÁ THƯỚC

Thành viên Hội đồng quản trị

- **Năm sinh:** 1950
- **Quốc tịch:** Việt Nam
- **Trình độ chuyên môn:** Kỹ sư Thông tin Viễn thông

Quá trình làm việc:

Thời gian	Đơn vị công tác
1977 - 1980	Kỹ sư, Trưởng ban Quy hoạch mạng lưới viễn thông, Trưởng phòng kỹ thuật, Hiệu trưởng Trường kỹ thuật - Bưu điện Thành phố Hà Nội - Tổng cục Bưu điện.
1981 - 1984	Cố vấn mạng viễn thông Văn phòng Trung ương, Văn phòng chính phủ nước CHDCND Lào
1987- 1997	Phó Giám đốc, Giám đốc Công ty XNK Vật tư Bưu điện, Công ty thiết bị Viễn thông của Tổng Cục Bưu điện
1998 - 2010	Trưởng Ban kế hoạch, Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT)
2010 - nay	Thành viên HĐQT, CTCP Công nghệ & Truyền thông Việt Nam

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không có

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay:

Số cổ phần cá nhân sở hữu: : 500 cổ phần tương đương 0,001361% VĐL

Số cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, tương đương 0% VĐL

LÝ LỊCH BAN ĐIỀU HÀNH

ÔNG LÊ XUÂN VINH

Phó Tổng giám đốc (miễn nhiệm từ ngày 02/01/2025)

- **Năm sinh:** 1967
- **Quốc tịch:** Việt Nam
- **Trình độ chuyên môn:** Tiến sĩ kỹ thuật, ngành Viễn thông

Quá trình làm việc:

Thời gian	Đơn vị công tác
1990 – 2008	Cán bộ nghiên cứu Trung tâm nghiên cứu kỹ thuật chuyển mạch Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông, Viện KHKT Bưu điện
2008 – nay	Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không có

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: Không có

ÔNG NGUYỄN VĂN PHÚC

Kế toán trưởng

- **Năm sinh:** 1975
- **Quốc tịch:** Việt Nam
- **Trình độ chuyên môn:** Cử nhân Kinh tế - Ngành kế toán

Quá trình làm việc:

Thời gian	Đơn vị công tác
10/1999 – 02/2002	Nhân viên văn phòng Công ty TNHH Xây dựng – Thương mại Đức Dũng
02/2002 – 06/2007	Nhân viên văn phòng Công ty Xổ số Kiến thiết Bình Dương
07/2007 – 04/2009	Nhân viên văn phòng Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị
04/2009 – 03/2015	Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị
03/2015 – nay	Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không có

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay:

Số cổ phần cá nhân sở hữu: 800 cổ phần tương đương 0,002178% VĐL

Số cổ phần đại diện sở hữu: Không có

ÔNG NGUYỄN CHÂU THANH HIỂN

Phó Tổng giám đốc

- **Năm sinh:** 1976
- **Quốc tịch:** Việt Nam
- **Trình độ chuyên môn:** Cử nhân chuyên ngành Điện – Điện tử, Thạc sĩ chuyên ngành Quản trị kinh doanh

Quá trình làm việc:

Thời gian	Đơn vị công tác
2000 - 2001	Kỹ sư dự án Công ty TNHH Mêkông Á Châu
2002 - 2005	Giám định viên Công ty Cổ phần Khử trùng Giám định Việt Nam
2005 - 2006	Kỹ sư Giám sát công trình Công ty Cổ phần Cơ - Điện lạnh Ree
2006 - 2007	Kỹ sư Giám sát công trình Công ty Cổ phần Năng lượng Vina Power 2
2007 - 2009	Kỹ sư Phòng KTKT Công ty ĐT & PTCN Becamex IDC
2010 - 2015	P.GĐ Trung tâm Quy hoạch Thiết kế – Phòng SXKD Tổng Công ty ĐT & PTCN – TNHH MTV (Becamex IDC)
2015 - 2023	Trưởng phòng MEP Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam
2023 - 31/08/2024	Trưởng phòng TKGP Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam
01/09/2024 - nay	Phó Tổng Giám đốc - Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không có

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: Không có



TOTRINHTGĐ25040150

LÝ LỊCH BAN KIỂM SOÁT

BÀ NGUYỄN THỊ THÙY DƯƠNG

Trưởng Ban kiểm soát

- **Năm sinh:** 1988
- **Quốc tịch:** Việt Nam
- **Trình độ chuyên môn:** Thạc sĩ tài chính

Quá trình làm việc:

Thời gian	Đơn vị công tác
10/2012 - 4/2013	Nhân viên Phòng đầu tư, Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP
5/2013 - 7/2014	Nhân viên Dự án Bệnh viện ĐKQT Becamex, Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP
8/2014 - 12/2014	Nhân viên Phòng Sản xuất kinh doanh, Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP
1/2015 - 6/2016	Tổ phó Tổ đấu thầu, Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP
7/2016 - 4/2017	Tổ trưởng Tổ quản lý công nợ Khu công nghiệp, Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP
5/2017 - 12/2017	Kiểm soát viên, Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP
06/2023 – 11/2024	Trưởng BKS, Tổng Công ty Đầu tư và Phát Triển Công Nghiệp – CTCP
03/2017 - nay	Thành viên BKS, CTCP Phát triển Đô thị
04/2022 - nay	Thành viên BKS, CTCP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật
04/2023 – nay	Thành viên BKS, CTCP Xây dựng và Giao thông Bình Dương

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:

Thành viên BKS, CTCP Phát triển Đô thị

Thành viên BKS, CTCP Xây dựng và Giao thông Bình Dương

Thành viên BKS, CTCP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay:

Số cổ phần cá nhân sở hữu: 20.400 cổ phần tương đương 0,055% VĐL

Số cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, tương đương 0% VĐL

ÔNG NGUYỄN HẢI HOÀNG

Thành viên Ban kiểm soát

- Năm sinh: 1991
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Tài chính

Quá trình làm việc:

Thời gian	Đơn vị công tác
2014 - 2018	Chuyên viên phân tích đầu tư CTCP Chứng khoán Rồng Việt
2018 - 2019	Chuyên viên phân tích đầu tư Quỹ đầu tư Korea Investment (Văn phòng TP.HCM)
2019 - 2020	Nhân viên Tổ trợ lý Tổng công ty Đầu tư và Phát triển công nghiệp - CTCP (Becamex IDC)
2020 - nay	Phó giám đốc Phòng quản lý công ty cổ phần Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển công nghiệp - CTCP (Becamex IDC)
04/2022 - nay	Thành viên BKS, Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam
04/2022 - nay	Trưởng BKS, CTCP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật
04/2022 - nay	Trưởng BKS, CTCP Phát triển Đô thị
04/2022 - nay	Trưởng BKS, CTCP Kinh doanh và Phát triển Bình Dương (TDC)
04/2022 - nay	Trưởng BKS, CTCP Xây dựng & Giao thông Bình Dương (BCE)

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:

Phó giám đốc Phòng quản lý CTCP - Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển công nghiệp - CTCP (Becamex IDC)

Trưởng BKS, CTCP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật

Trưởng BKS, CTCP Phát triển Đô thị

Trưởng BKS, CTCP Kinh doanh và Phát triển Bình Dương (TDC)

Trưởng BKS, CTCP Xây dựng & Giao thông Bình Dương (BCE)

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay:

Số cổ phần cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, tương đương 0% VĐL

Số cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, tương đương 0% VĐL

TOTRINHTGĐ25040150

BÀ NGUYỄN THỊ THANH TRÀ

Thành viên Ban kiểm soát

- Năm sinh: 1985
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế và Quản lý Công

Quá trình làm việc:

Thời gian	Đơn vị công tác
2009 - 2020	Nhân viên Phòng Đầu tư thuộc Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp (Becamex IDC)
2020 - 2022	Nhân viên Phòng Quản lý Công ty Cổ phần thuộc Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp (Becamex IDC)
2022 - nay	Chuyên viên Ban Quản lý và Phát triển Vốn thuộc Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp (Becamex IDC)
04/2023 - nay	Thành viên BKS, Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam
04/2024 - nay	Thành viên HĐQT, CTCP Phát triển Đô thị

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:

Chuyên viên Ban Quản lý và Phát triển Vốn thuộc Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp (Becamex IDC)

Thành viên HĐQT, CTCP Phát triển Đô thị

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay:

Số cổ phần cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, tương đương 0% VĐL

Số cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, tương đương 0% VĐL

THU NHẬP BÌNH QUÂN

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	13.465.016	13.339.848	14.805.000	16.533.000

Số lượng cán bộ, nhân viên

STT	Tính chất phân loại	Số lượng (người)	Tỷ lệ
A	**Theo trình độ**	**291**	**100,00%**
1	Trên đại học	6	2,06%
2	Đại học	162	55,67%
3	Cao đẳng	46	15,81%
4	Trung cấp	40	13,75%
5	Lao động phổ thông, chứng chỉ nghề	37	12,71%
B	**Theo đối tượng lao động**	**291**	**100,00%**
1	Lao động trực tiếp	107	36,77%
2	Lao động gián tiếp	184	63,23%
C	**Theo giới tính**	**291**	**100,00%**
1	Nam	214	73,54%
2	Nữ	77	26,46%
D	**Theo thời hạn HĐLĐ**	**291**	**100,00%**
1	Hợp đồng ngắn hạn dưới 1 năm	4	1,37%
2	Hợp đồng có thời hạn 1 đến 3 năm	109	37,46%
3	Hợp đồng không xác định thời hạn	178	61,17%
E	**Theo cấp quản lý**	**291**	**100,00%**
1	Quản lý cấp cao	4	1,37%
2	Quản lý cấp trung	23	7,90%
3	Quản lý cấp chi nhánh	38	13,06%
4	Chuyên viên, nhân viên	226	77,66%
F	**Theo độ tuổi**	**291**	**100,00%**
1	Từ 18 đến 25 tuổi	29	9,97%
2	Từ 26 đến 35 tuổi	129	44,33%
3	Từ 36 đến 45 tuổi	101	34,71%
4	Trên 45	32	11,00%
	Tổng	**291**	**100,00%**

TOTRINHTGĐ25040150

CHÍNH SÁCH NHÂN SỰ

VNTT luôn xem nguồn nhân lực là tài sản quý giá và là yếu tố then chốt cho sự phát triển bền vững của công ty. Do đó, VNTT không ngừng nỗ lực xây dựng và hoàn thiện các chính sách nhân sự nhằm thu hút, phát triển và giữ chân nhân tài.

Tại VNTT, văn hóa doanh nghiệp được xây dựng dựa trên sự kết hợp hài hòa giữa các yếu tố: chính sách lương thưởng công bằng và linh hoạt, chú trọng đào tạo bài bản, tạo cơ hội thăng tiến cho nhân viên và vun đắp môi trường làm việc thân thiện. Chính sách này tạo điều kiện thuận lợi để công ty thu hút và giữ chân đội ngũ nhân viên tài năng, đáp ứng tốt nhu cầu phát triển hiện tại và tương lai.

Đối với các hoạt động chăm lo đời sống cho cán bộ nhân viên và quan tâm đến cộng đồng, trong năm, VNTT đã:

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn bộ cán bộ nhân viên tại Bệnh viện Quốc tế Becamex, nhằm đảm bảo sức khỏe và phát hiện sớm các vấn đề về sức khỏe, góp phần chăm sóc đời sống nhân viên tốt hơn.
- Thực hiện mua bảo hiểm tai nạn 24/24 cho tất cả cán bộ nhân viên để đảm bảo quyền lợi và bảo vệ an toàn cho người lao động trong mọi tình huống.
- Tổ chức du lịch cho cán bộ nhân viên tại Hồ Tràm thuộc Bà Rịa - Vũng Tàu, tạo cơ hội cho nhân viên thư giãn, gắn kết và nâng cao tinh thần làm việc.
- Nhân dịp Quốc tế Thiếu Nhi 01/06, VNTT tổ chức tặng quà cho con em cán bộ nhân viên, thể hiện sự quan tâm đến gia đình của nhân viên.
- Tổ chức tặng quà cho cán bộ nhân viên nữ vào các dịp lễ 8/3 và 20/10, nhằm tri ân những đóng góp của nhân viên nữ trong VNTT.
- Tổ chức tất niên cho cán bộ nhân viên tại Du thuyền Bến Thành Princess, tạo không khí đoàn kết và vui tươi kết thúc một năm làm việc.
- Tổ chức các chương trình gắn kết giữa các phòng ban, giúp tăng cường sự hiểu biết và hợp tác giữa các bộ phận trong công ty.
- Tổ chức Hội nghị người lao động và hội thao, tạo cơ hội giao lưu và thúc đẩy tinh thần thể thao trong công ty.
- Vào dịp Tết Nguyên đán, công ty trao quà hỗ trợ cho các cán bộ nhân viên có hoàn cảnh khó khăn và các gia đình khó khăn tại Phường Hòa Phú.
- Ủng hộ Phiên chợ 0 đồng cho người có hoàn cảnh khó khăn tại địa phương trong dịp Tết Nguyên Đán, theo lời kêu gọi của UBND Phường Hòa Phú.





- Ủng hộ kinh phí xây dựng nhà tạm và nhà dột nát cho các hộ gia đình gặp khó khăn trong năm 2024.
- Ủng hộ đồng bào các tỉnh bị thiệt hại nặng nề do bão số 3, thể hiện trách nhiệm cộng đồng và sự đồng cảm với những hoàn cảnh khó khăn.
- Bổ sung các khoản phụ cấp, bao gồm phụ cấp trực 24/7, phụ cấp xử lý sự cố, phụ cấp trực tòa nhà IBS của Phòng Hạ tầng viễn thông, đồng thời tăng thưởng phúc lợi cuối năm so với cùng kỳ.
- Điều chỉnh và ban hành Quy chế tiền lương và chế độ phúc lợi mới có hiệu lực từ tháng 01/2024, với các thay đổi chính, như:

  + Mở rộng nhóm đối tượng thưởng khi doanh thu dịch vụ viễn thông vượt kế hoạch.

  + Mở rộng nhóm đối tượng thưởng khi Phòng Nghiên cứu và Phát triển có sản phẩm bán ra.

  + Điều chỉnh thưởng đối với Phòng Kinh doanh và phát triển thị trường, với lương gắn với doanh thu KPI.

  + Thực hiện đầy đủ chính sách cho người lao động theo đúng quy định của pháp luật và nhiều hoạt động chăm lo đời sống cho cán bộ nhân viên.

  + Cam kết thực hiện đầy đủ chính sách cho người lao động, bao gồm bảo hiểm tai nạn 24/24, khám sức khỏe định kỳ, hội nghị người lao động, du lịch hàng năm, gắn kết phòng ban hàng quý, tặng quà ngày lễ, hoạt động cộng đồng, và nhiều chương trình khác.





TOTRINHTGĐ25040150

Về đào tạo:

VNTT đặc biệt chú trọng đầu tư vào đào tạo và phát triển nhân lực, xem đây là yếu tố quan trọng để nâng cao năng lực cạnh tranh và đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường. VNTT triển khai đa dạng các chương trình đào tạo, bao gồm đào tạo chuyên môn, kỹ năng mềm, quản lý và nâng cao năng lực. Các chương trình cụ thể bao gồm đào tạo ứng dụng từ điển năng lực, hướng dẫn lập kế hoạch phát triển cá nhân, an toàn vệ sinh lao động, PCCC, ISO và các khóa đào tạo chuyên môn khác.



Trong năm 2024, VNTT tiếp tục triển khai đào tạo An toàn vệ sinh lao động cho toàn bộ nhân viên, huấn luyện và cấp chứng nhận PCCC, CNCH, đào tạo nhận thức chung về ISO/IEC 27001:2022, đào tạo nâng cao kỹ năng soạn thảo và rà soát hợp đồng thương mại, tham dự các hội nghị chuyên ngành để cập nhật kiến thức mới nhất.

Mục tiêu của các chương trình này là nâng cao trình độ chuyên môn và kỹ năng cho nhân viên, phát triển đội ngũ kế thừa, đảm bảo sự ổn định và phát triển liên tục của công ty, đồng thời tạo cơ hội cho nhân viên phát triển sự nghiệp và gắn bó lâu dài với công ty.



Môi trường làm việc

VNTT không ngừng nỗ lực tạo dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, năng động và thân thiện, nơi mỗi nhân viên đều được tôn trọng, tạo điều kiện phát triển và gắn bó lâu dài. Văn hóa doanh nghiệp của VNTT được xây dựng dựa trên các giá trị cốt lõi: toàn diện, đồng hành, bền vững và đổi mới. VNTT đề cao tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, tạo điều kiện để nhân viên giao lưu, học hỏi và hỗ trợ lẫn nhau.



VNTT đầu tư vào cơ sở vật chất hiện đại, trang bị đầy đủ tiện nghi, đảm bảo các điều kiện an toàn lao động, vệ sinh lao động và phòng cháy chữa cháy, tạo môi trường làm việc thoải mái và hiệu quả. Bên cạnh đó, VNTT thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch và thiện nguyện để nâng cao đời sống tinh thần cho nhân viên. Các hoạt động nổi bật trong năm 2024 bao gồm tổ chức du lịch cho nhân viên, tặng quà cho con em nhân viên nhân dịp Quốc tế Thiếu nhi, phối hợp tổ chức các chương trình cộng đồng và ngày hội việc làm, cũng như thăm hỏi và tặng quà cho nhân viên và người thân vào các dịp lễ, Tết.



Về lương thưởng, phúc lợi

VNTT xây dựng chính sách đãi ngộ cạnh tranh và công bằng, ghi nhận và khen thưởng xứng đáng cho những đóng góp của nhân viên. VNTT áp dụng mô hình trả lương 3P, đảm bảo tính minh bạch và công bằng trong việc xác định mức lương cho từng vị trí. VNTT có hệ thống xét tăng lương định kỳ và các hình thức khen thưởng đa dạng để ghi nhận và khích lệ nhân viên, đồng thời thực hiện trao quà Tết cho nhân viên có hoàn cảnh khó khăn.



Về phúc lợi, VNTT đảm bảo đầy đủ các chế độ theo quy định của pháp luật (BHXH, BHYT, BHTN) và cung cấp các khoản hỗ trợ, phúc lợi khác, bao gồm chương trình khám sức khỏe định kỳ và quà tặng cho con em nhân viên.



VNTT thực hiện các giải pháp đồng bộ để thu hút và giữ chân nhân tài, đảm bảo nguồn nhân lực chất lượng cao cho sự phát triển của công ty. VNTT tham gia các ngày hội việc làm, hợp tác với các trường đại học để tìm kiếm và thu hút sinh viên tốt nghiệp.

VNTT cũng xây dựng môi trường làm việc hấp dẫn, tạo cơ hội phát triển và thăng tiến cho nhân viên. Để giữ chân nhân tài, VNTT xây dựng văn hóa doanh nghiệp gắn kết, tạo điều kiện để nhân viên phát triển sự nghiệp và cân bằng cuộc sống, đồng thời thực hiện các chính sách lương thưởng, phúc lợi cạnh tranh, ghi nhận và khen thưởng xứng đáng cho những đóng góp của nhân viên. VNTT cũng xây dựng và triển khai chương trình tri ân đối với các nhân viên có thâm niên làm việc tại công ty.



TOTRINHTGĐ25040150

VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN VNTT

VNTT luôn quan tâm và tạo điều kiện cho tổ chức Công đoàn hoạt động hiệu quả, góp phần xây dựng môi trường làm việc hài hòa và phát triển bền vững. Công đoàn VNTT thực hiện tốt các chế độ thăm hỏi, hiếu hỉ, ốm đau, thai sản cho đoàn viên, phối hợp tổ chức chương trình nghỉ dưỡng hàng năm.

Chi ủy Chi bộ luôn quan tâm và tạo điều kiện để công đoàn hoạt động và tham gia vào các chương trình, kế hoạch của Công đoàn Công ty VNTT. Trong năm 2024, Công đoàn VNTT đã thực hiện tốt các chế độ thăm hỏi đoàn viên khi có hữu sự. BCH Công đoàn đã tổ chức các hoạt động chào mừng các ngày lễ quan trọng như Quốc tế Phụ nữ (8/3), Phụ nữ Việt Nam (20/10), và tặng quà cho con em đoàn viên vào các dịp lễ Quốc tế thiếu nhi (1/6) và Lễ hội trăng rằm trung thu (15/8 AL).

Định kỳ hàng năm, BCH Công đoàn phối hợp với ban lãnh đạo Công ty tổ chức chương trình nghỉ dưỡng cho tất cả đoàn viên, nhằm tăng thêm tình đoàn kết và gắn bó trong Công ty. Năm 2024, chương trình nghỉ dưỡng VNTT Tour 2024 "Đoàn kết hiện tại - Vững mạnh tương lai" được tổ chức tại Hồ Tràm - Bà Rịa Vũng Tàu.

Bên cạnh đó, trong năm 2024, BCH Công đoàn đã phát động các phong trào thể thao - văn nghệ (hội thao Becamex IJC, sự kiện Color Run Ecolakes, hội thao nội bộ VNTT) nhằm tạo sân chơi, rèn luyện sức khỏe và nâng cao tinh thần thể dục thể thao cho đoàn viên. Công đoàn cũng xây dựng và triển khai chương trình tri ân "Vì sự nghiệp cống hiến" đối với các cán bộ nhân viên có thâm niên làm việc, gắn bó tại Công ty với thâm niên 10 năm, 15 năm, tổ chức vào sự kiện Tất niên.

Ngoài ra, BCH Công đoàn cũng đã phối hợp với Công đoàn VSIP triển khai chương trình trao học bổng cho con của đoàn viên công đoàn học giỏi có hoàn cảnh khó khăn (tháng 8/2024), trao tặng quà và tổ chức chuyến xe nghĩa tình đưa đoàn viên xa quê có hoàn cảnh khó khăn về quê đón Tết. Định kỳ hàng năm, công ty cũng tổ chức Hội nghị người lao động và đối thoại định kỳ nơi làm việc giữa ban lãnh đạo và người lao động (11/2024). Do đó, năm 2024, Công đoàn VNTT được tặng bằng khen của Công Đoàn VSIP "Công đoàn cơ sở vững mạnh".

3. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

Tổng giá trị đầu tư năm 2024 (gồm đầu tư mua sắm tài sản và đầu tư xây dựng cơ bản) đạt 16,3 tỷ đồng, giảm 63% so với tổng đầu tư năm 2023. Trong đó:

- Đầu tư lắp đặt cải tạo hạ tầng viễn thông các khu công nghiệp/khu dân cư: 10,3 tỷ, chiếm 63% tổng giá trị đầu tư trong năm.
- Đầu tư xây dựng/cải tạo văn phòng tại DC, Phòng giao dịch và Phòng máy tại các POP: 3,0 tỷ, chiếm 18%.
- Đầu tư mua sắm thiết bị, máy móc, phương tiện: 2,3 tỷ, chiếm 14%.
- Đầu tư mua sắm khác: 0,8 tỷ, chiếm 5%.

ĐVT: Triệu đồng

4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	2024/2023
1	Tổng giá trị tài sản	528.854	576.968	109,10%
2	Doanh thu thuần	363.382	360.802	99,29%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	40.881	73.938	180,86%
4	Lợi nhuận khác	2.391	2.067	86,45%
5	Lợi nhuận trước thuế	43.272	76.005	175,64%
6	Lợi nhuận sau thuế	33.129	61.075	184,35%

(Theo BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2024)

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	5,00	4,65
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	3,88	3,42
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	16,07	17,73
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	19,15	21,55
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay tổng tài sản	Vòng	0,69	0,65
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	2,74	2,48
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	9,12	16,93
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	7,49	13,30
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	6,27	11,05
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	11,25	20,49

TOTRINHTGD25040150

CHỈ TIÊU VỀ KHẢ NĂNG THANH TOÁN

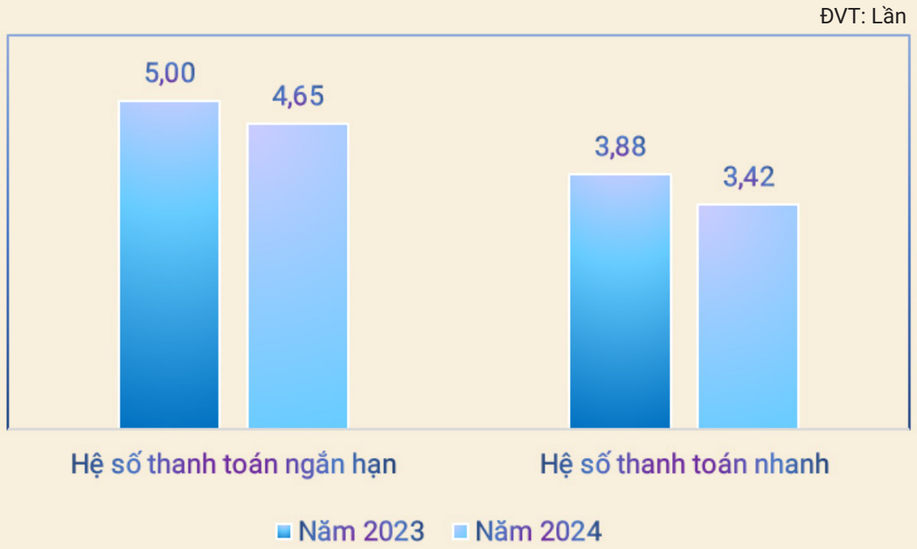

Trong năm 2024, các hệ số đại diện cho chỉ tiêu về khả năng thanh toán của VNTT là hệ số thanh toán ngắn hạn và hệ số thanh toán nhanh đều trải qua xu hướng giảm. Cụ thể, hệ số thanh toán ngắn hạn giảm nhẹ từ 5,00 lần xuống còn 4,65 lần và hệ số thanh toán nhanh giảm khoảng 12% xuống còn 3,42 lần.

Nguyên nhân lý giải cho sự sụt giảm này là do mức tăng của tài sản ngắn hạn thấp hơn mức tăng của nợ ngắn hạn. Cụ thể, nợ ngắn hạn tăng gần 22% từ 74.321 triệu đồng lên 90.594 triệu đồng chủ yếu là do sự gia tăng các khoản phải trả người bán ngắn hạn, gần 114% từ 16,7 triệu đồng lên 35,8 triệu đồng. Trong khi đó, tài sản ngắn hạn chỉ tăng khoảng 13% từ 371.959 triệu đồng lên 421.183 triệu đồng, với mức tăng lớn nhất thuộc về các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn (103% từ 80 triệu đồng).

Sự thay đổi này phản ánh lựa chọn chiến lược đầu tư và phân bổ tài sản lưu động mang tính linh hoạt của VNTT. Cụ thể, việc nắm giữ nhiều khoản đầu tư tài chính ngắn hạn mang lại tính thanh khoản cao, giúp quản lý dòng tiền hiệu quả, giảm rủi ro và tăng tính linh hoạt trong chiến lược đầu tư. Ngoài ra, việc tăng các khoản phải trả ngắn hạn giúp doanh nghiệp hoãn chi trả tiền mặt cho các nhà cung cấp, từ đó giữ được dòng tiền trong ngắn hạn.

CHỈ TIÊU VỀ NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG

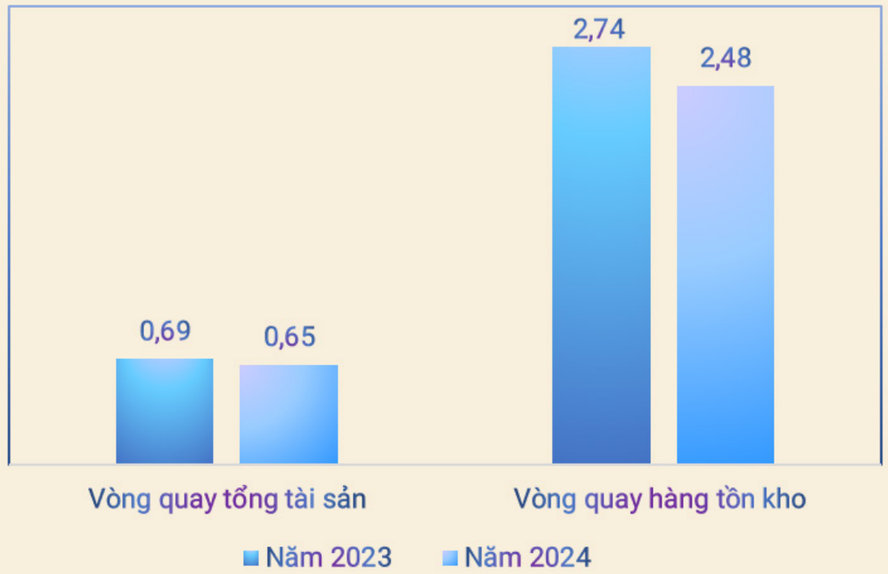

Các hệ số đánh giá năng lực hoạt động của Công ty trong năm 2024 cho thấy sự sụt giảm nhẹ so với cùng kỳ năm ngoái. Cụ thể vòng quay tổng tài sản giảm khoảng 5% từ 0,69 vòng xuống còn 0,65 vòng và vòng quay hàng tồn kho giảm gần 9% từ 2,74 vòng xuống còn 2,48 vòng.

Nguyên nhân lý giải cho sự sụt giảm này chủ yếu đến từ sự gia tăng của tổng tài sản nói chung và của hàng tồn kho nói riêng. Cụ thể, tổng tài sản tăng 9% từ 528.854 triệu đồng đến 576.968 triệu đồng và hàng tồn kho tăng khoảng 33% đến 110.974 triệu đồng.

Ngoài ra, Doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ cũng giảm nhẹ so với năm trước. Doanh thu thuần giảm từ 363,3 triệu đồng xuống còn 360,8 triệu đồng, tương đương với mức giảm gần 1%. Tương tự, giá vốn hàng bán giảm gần 43 triệu đồng xuống còn 241,3 triệu đồng.

Xu hướng giảm chung của hai hệ số này phản ánh những khó khăn mà doanh nghiệp đã gặp phải. Năm 2024 với nhiều biến động của nền kinh tế toàn cầu nói chung và nền kinh tế trong nước nói riêng đã tác động đến nhu cầu chi tiêu của người tiêu dùng, qua đó ảnh hưởng đến doanh thu của Công ty. Tuy vậy, VNTT đã nỗ lực để giữ cho các chỉ tiêu này không giảm quá mạnh so với năm trước.



TOTRINHTGĐ25040150

CHỈ TIÊU VỀ CƠ CẤU VỐN



Trong quá trình hoạt động kinh doanh, Công ty đã luôn thực hiện đánh giá cẩn thận để đảm bảo hiệu quả tối ưu trong việc sử dụng vốn và giảm thiểu rủi ro tài chính. Tính đến thời điểm cuối năm, các chỉ tiêu về cơ cấu vốn đã có sự thay đổi đáng kể so với năm trước.

Trong năm 2024, các chỉ tiêu về cơ cấu vốn của doanh nghiệp có xu hướng tiếp tục tăng so với năm 2023. Cụ thể, hệ số nợ/tổng tài sản tăng từ 16,07% lên 17,73% và hệ số nợ/vốn chủ sở hữu tăng từ 19,15% lên 21,55%, chủ yếu đến từ sự gia tăng các khoản nợ ngắn hạn. Trong đó, các khoản phải trả người bán ngắn hạn tăng mạnh nhất, khoảng 114% từ 16.701 triệu đồng lên 35.812 triệu đồng. Việc tăng các khoản phải trả ngắn hạn giúp doanh nghiệp hoãn chi trả tiền mặt cho các nhà cung cấp, từ đó giữ được dòng tiền trong ngắn hạn. Điều này đặc biệt có ích khi doanh nghiệp cần duy trì thanh khoản để đầu tư vào các cơ hội kinh doanh khác, phát triển sản phẩm mới, hoặc xử lý các chi phí hoạt động không thể tránh khỏi.

VNTT đạt được kết quả khả quan trong việc kiểm soát tài chính. Nhờ quản lý hiệu quả nguồn vốn và nợ vay, công ty giảm thiểu áp lực tài chính và kiểm soát rủi ro trước những biến động của nền kinh tế. Các chỉ tiêu về cơ cấu nguồn vốn cho thấy khả năng tự chủ tài chính cao của VNTT, thể hiện sự vững vàng và an toàn trong hoạt động kinh doanh.

CHỈ TIÊU VỀ KHẢ NĂNG SINH LỜI

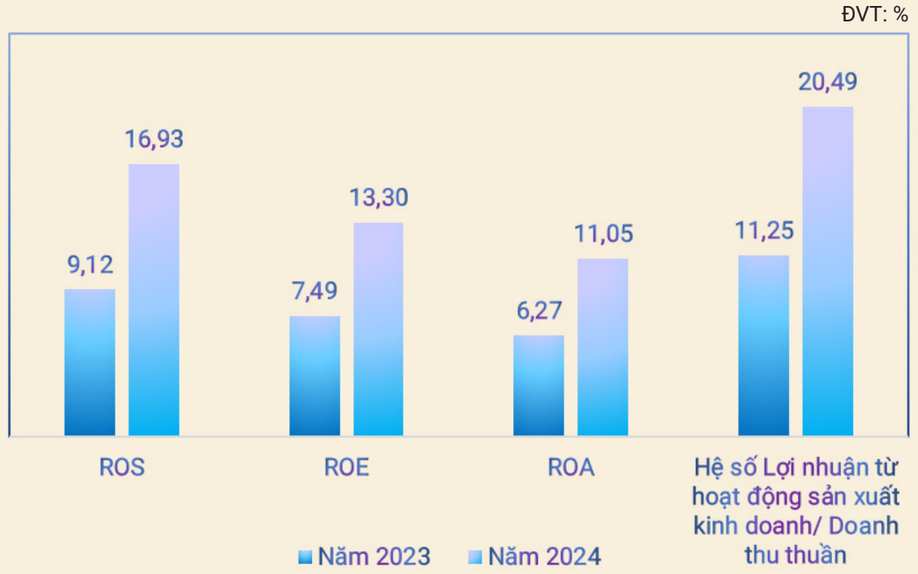

Các chỉ tiêu về khả năng sinh lời của Công ty cho thấy xu hướng tăng mạnh so với cùng kỳ. Hệ số lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần tăng mạnh từ 9,12% lên đến 16,93% cho thấy tình hình hoạt động, quản lý chi phí của VNTT có sự cải thiện đáng kể. Tương tự, hệ số ROE và ROA lần lượt tăng hơn 70% từ 7,49% và 6,27% lên 13,30% và 11,05% cho thấy Công ty đang sử dụng tài sản và vốn chủ Sở hữu để tạo ra lợi nhuận vượt trội mặc dù tình hình kinh tế biến động. Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ doanh thu thuần tăng đột biến gần 82% từ 11,25% lên hơn 20%. Công ty đang có dấu hiệu kinh doanh rất khả quan với các chỉ tiêu về khả năng sinh lời đều ở mức cao. Khả năng quản lý tài chính hiệu quả giúp công ty tối ưu hóa nguồn vốn và tạo ra lợi nhuận. Hoạt động sản xuất kinh doanh diễn ra ổn định và có dấu hiệu tăng trưởng trong tương lai khi nền kinh tế phát triển.



TOTRINHTGĐ25040150

5. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

Cổ phần	
Tổng số cổ phiếu đã phát hành	36.727.500 cổ phần
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	36.727.500 cổ phần
Số lượng cổ phiếu quỹ	0 cổ phiếu
Mệnh giá cổ phần	10.000 đồng
Cổ phiếu thường	36.727.500 cổ phiếu
Cổ phiếu ưu đãi	0 cổ phiếu
Ngày bắt đầu đăng ký giao dịch	Ngày được chấp thuận đăng ký giao dịch: 12/4/2017

(Tính tại ngày 18/12/2024)

Cơ cấu cổ đông

STT	Loại cổ đông	Số lượng	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
1	**Cơ cấu cổ đông lớn và cổ đông nhỏ**			
	Cổ đông lớn nắm giữ từ 5% tỷ lệ sở hữu	2	19.844.600	54,04%
	Cổ đông nhỏ	3.575	16.882.900	45,96%
2	**Cơ cấu cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân**			
	Cổ đông là tổ chức	16	22.827.200	62,15%
	Cổ đông cá nhân	3.561	13.900.300	37,85%
3	**Cơ cấu cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài**			
	Cổ đông trong nước	3.550	36.543.860	99,50%
	Cổ đông nước ngoài	27	183.640	0,50%
4	**Cơ cấu cổ đông Nhà nước và các cổ đông khác**			
	Cổ đông Nhà nước	2	19.844.600	54,04%
	Các cổ đông khác	3.575	16.882.900	45,96%
	Tổng cộng	**3.577**	**36.727.500**	**100,00%**

Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu (cp)	Tỷ lệ sở hữu (%)
Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP	Số 8, Hùng Vương, Phường Hòa Phú, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương	17.844.600	48,59%
Tập đoàn Bưu chính Viễn Thông Việt Nam	6B Hoàng Diệu, Quận Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam	2.000.000	5,45%
Tổng cộng		**19.844.600**	**54,04%**





Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: 49%

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có thay đổi trong năm 2024

Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

Các chứng khoán khác: Không có

TOTRINHTGĐ25040150

6. BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

Tác động lên môi trường



Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: VNTT hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ viễn thông và công nghệ thông tin và không có hoạt động sản xuất trực tiếp. Do đó, việc phát sinh phát thải khí nhà kính là không đáng kể trong hoạt động kinh doanh của VNTT.

Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính: Với việc không ghi nhận phát thải khí nhà kính đáng kể trong hoạt động kinh doanh hiện tại, VNTT chưa triển khai các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính cụ thể. Tuy nhiên, VNTT cam kết theo dõi sát sao các hoạt động của mình và sẽ đánh giá, xem xét các biện pháp phù hợp nếu có những thay đổi trong tương lai có thể dẫn đến phát sinh phát thải khí nhà kính.

Quản lý nguồn nguyên vật liệu



Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: Là một công ty chuyên cung cấp dịch vụ viễn thông và công nghệ thông tin, mô hình kinh doanh của VNTT tập trung vào việc cung cấp các giải pháp và dịch vụ kỹ thuật số. Do đó, VNTT không tham gia vào các hoạt động sản xuất hoặc đóng gói sản phẩm vật lý theo cách truyền thống. Điều này đồng nghĩa với việc VNTT không sử dụng các loại nguyên vật liệu thô cơ bản trong quy trình sản xuất và đóng gói các dịch vụ chính của mình.

Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Tương tự các nội dung trên, do đặc thù không có hoạt động sản xuất và đóng gói sản phẩm vật lý, VNTT hiện không sử dụng nguyên vật liệu tái chế trong quy trình này. Tuy nhiên, VNTT nhận thức được tầm quan trọng của việc sử dụng tài nguyên bền vững và đang xem xét các khía cạnh sau trong hoạt động của mình:

- **Sử dụng thiết bị và vật tư văn phòng có hàm lượng tái chế:** VNTT ưu tiên lựa chọn các sản phẩm văn phòng, giấy, và các vật tư tiêu hao khác có chứa thành phần tái chế.
- **Tái chế thiết bị điện tử (E-waste):** VNTT có quy trình quản lý và xử lý thiết bị điện tử thải bỏ một cách có trách nhiệm, đảm bảo tuân thủ các quy định về môi trường và khuyến khích các hoạt động tái chế từ các đối tác xử lý.
- **Xem xét vòng đời sản phẩm của các nhà cung cấp:** VNTT chú trọng đến các nhà cung cấp thiết bị và dịch vụ có cam kết về tính bền vững và sử dụng vật liệu tái chế trong sản phẩm của họ.

Mặc dù không trực tiếp sử dụng nguyên vật liệu trong sản xuất và đóng gói dịch vụ chính, VNTT vẫn cam kết thực hiện các biện pháp quản lý tài nguyên một cách hiệu quả và bền vững trong toàn bộ hoạt động của công ty.

TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG

ĐVT: kWh

Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp năm 2024		
STT	**Nguồn tiêu thụ**	**Điện EVN**
1	DC VNTT	4.293.200
2	CN VSIP II	49.200
3	POP VSIP 1	29.443
4	POP VSIP 2A	22.180
5	POP MP2	39.335
6	POP MP3	53.888
7	POP BB	33.765
8	POP BP	26.641
9	POP HP	35.037
10	POP QNi	21.662
11	POP NA	40.586
12	POP BĐ	4.671
13	Kho PC C	10.480
14	Phòng máy NOASXH Định Hòa	10.236
15	Trạm BTS Bàu Bàng	4.061
16	VPGD Tp mới BD -TTDVKH & QL Cước	15.782

Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu : Trong năm 2024, VNTT tiếp tục tham gia Dự án phát lên lưới của Tổng Công ty Điện lực Miền Nam TNHH với tổng công suất lắp đặt là 25kW do VNTT đầu tư xây dựng và vận hành tại Số 21 VSIP II, Đường số 1, KCN Việt Nam - Singapore II, P. Hòa Phú, TP. Thủ Dầu Một, T. Bình Dương. Cụ thể, Tổng Công ty Điện lực Miền Nam TNHH đã thanh toán lượng điện năng (7.253 kWh) do VNTT phát lên lưới của Tổng Công ty Điện lực với giá là 8,38 Uscents/kWh quy đổi với tỷ giá tương ứng.

Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến : Không có

TOTRINHTGĐ25040150

TIÊU THỤ NƯỚC

ĐVT: m^3

Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng năm 2024		
STT	**Nguồn tiêu thụ**	**Khối lượng Tổng**
1	DC VNTT	717
2	CN VSIP II	622
3	POP VSIP 1	818
4	POP VSIP 2A	209
5	POP MP2	231
6	POP MP3	453
7	POP BB	-
8	POP BP	158
9	POP HP	1.011
10	POP QNi	-
11	POP NA	79
12	POP BĐ	99
13	Kho PC C	419
14	Phòng máy NOASXH Định Hòa	-
15	Trạm BTS Bàu Bàng	-
16	VPGD Tp mới BD -TTDVKH & QL Cước	443

Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: không có

TUÂN THỦ PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG

Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động: đã nêu tại phần 2.2

Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: đã nêu tại phần 2.2

Hoạt động đào tạo người lao động

Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp

STT	NỘI DUNG ĐÀO TẠO	PHÒNG BAN	THỜI GIAN ĐÀO TẠO		SỐ LƯỢNG HỌC VIÊN
			TỪ NGÀY	ĐẾN NGÀY	
I	**CÁC KHÓA ĐÀO TẠO THEO LUẬT ĐỊNH**				
1	Đào tạo chứng chỉ sơ cấp cứu cho Nhân viên	TCVH	08/01/2024	09/01/2024	4
2	Đào tạo An toàn vệ sinh lao động năm 2024: nhóm 1,3,4	Công ty	12/06/2024	13/06/2024	150
3	Tổ chức huấn luyện, kiểm tra, cấp chứng nhận huấn luyện PCCC, CNCH cho CBNV tại DC và các POP (bao gồm các POP ở Bình Phước, Hải Phòng, Quảng Ngãi, Bình Định)	Công ty	23/05/2024	23/05/2024	48
II	**CÁC KHÓA ĐÀO TẠO NHẬN THỨC**				
1	Nhận thức và Đánh giá viên nội bộ Hệ thống Quản lý Chất lượng theo ISO 9001:2015	Ban ISO	18/11/2024	20/11/2024	1
2	Nhận thức chung hệ thống Quản lý an toàn thông tin theo tiêu chuẩn ISO/IEC 27001:2022	Công ty	04/12/2024	04/12/2024	38
III	**CÁC KHÓA ĐÀO TẠO CHUYÊN MÔN**				
1	Đào tạo nâng cao về Kỹ năng soạn thảo, rà soát hợp đồng thương mại	Công ty	26/06/2024	26/06/2024	73
2	Chương trình sinh hoạt chuyên môn kế toán, kiểm toán (được tổ chức bởi A&C)	QLTC	06/2023	05/2024	4
3	Bồi dưỡng nghiệp vụ về đấu thầu lựa chọn nhà thầu và lựa chọn nhà đầu tư	TKGP, KD&PTTT	28/06/2024	06/07/2024	7
4	Đào tạo Nghiệp vụ đấu thầu qua mạng	TKGP, KD&PTTT	26/10/2024	27/10/2024	7
5	Workshop IPv6 Security và Hội nghị VNNIC Internet Conference	VHM	06/06/2024	07/06/2024	2
6	Chương trình chuyên sâu về Thư Ký Quản Trị công ty được tổ chức bởi VIOD	HCNS	06/06/2024	07/06/2024	1
7	Chương trình lãnh đạo Kỹ thuật số (Singapore)	BĐH, HCNS, R&D	17/12/2024	19/12/2024	6
8	Đào tạo công nghệ thiết bị mạng do hãng Allied Telesis tổ chức	TKGP	19/12/2024	20/12/2024	2

TOTRINHTGD25040150

Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương



Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng:

- Tháng 01/2024, VNTT tham dự "Phiên chợ 0 đồng" hưởng ứng "Tháng nhân đạo" năm 2024 tại UBND Phường Hòa Phú (Thủ Dầu Một, Bình Dương) với tư cách mạnh thường quân thường niên. Chương trình với mục đích nhằm hỗ trợ các cư dân trên địa bàn Phường có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp Tết Nguyên Đán gần kề.
- Ngày 18/05/2024, đến thăm và trao quà cho mái ấm nhân ái Thủ Dầu Một.
- Ngày 01/06/2024, trong chuyến Thiện nguyện Cỏ Ngọt lần thứ 9, tặng quà cho các bé thiếu nhi vùng sâu vùng xa tại Bình Phước để các bé được đón cái Tết thiếu nhi ý nghĩa và vui vẻ.
- Tháng 9/2024, Với tinh thần "Tương thân tương ái" và hưởng ứng Lời kêu gọi về việc ủng hộ đồng bào các tỉnh bị thiệt hại do bão số 3 gây ra của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Bình Dương; VNTT đã ủng hộ số tiền 200.000.000đ và chuyển tới Ban vận động cứu trợ tỉnh Bình Dương, hướng về đồng bào các tỉnh bị thiệt hại do bão số 3.

Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN



Mặc dù hiện tại VNTT chưa tham gia vào các hoạt động huy động vốn từ thị trường vốn xanh, nhưng Công ty luôn dành sự quan tâm đặc biệt và theo dõi sát sao những diễn biến trong lĩnh vực này. VNTT mong muốn được tiếp cận và học hỏi thêm thông qua các hội thảo, sự kiện do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan ban ngành tổ chức. Trong tương lai, VNTT đặt mục tiêu tiếp tục tìm hiểu việc phát hành trái phiếu xanh như một phần trong chiến lược phát triển bền vững. VNTT cam kết không ngừng nỗ lực để hoàn thiện khung pháp lý, cơ sở hạ tầng, tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động đầu tư xanh và đóng góp vào sự phát triển bền vững chung.





TOTRINHTGĐ25040150



III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
2. Tình hình tài chính
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai
5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán.
6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

TOTRINHTGĐ25040150

1. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

BỐI CẢNH CHUNG



Kinh tế thế giới năm 2024 mặc dù bị ảnh hưởng bởi nhiều rủi ro, bất động tác động tiêu cực đến tăng trưởng bền vững nhưng đã dần ổn định khi thương mại hàng hóa toàn cầu được cải thiện trở lại, áp lực lạm phát giảm dần, điều kiện tài chính tiếp tục được nới lỏng, nguồn cung lao động gia tăng.

Kinh tế trong nước năm 2024 tăng trưởng tích cực, lạm phát được kiểm soát phù hợp với mục tiêu, tình hình kinh tế vĩ mô ổn định, tăng trưởng GDP 7.09%, tăng trưởng tín dụng 15.08%, vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện tại Việt Nam tăng 9.4%.

Trong xu hướng tích cực của tình hình kinh tế thế giới và trong nước, với sự dẫn dắt linh hoạt của Ban lãnh đạo trong chiến lược kinh doanh, phát triển thị trường, công tác quản trị tài chính, những nhân lực và lực của tập thể cán bộ nhân viên VNTT, hoạt động kinh doanh năm 2024 VNTT đã đạt được những thành quả nhất định.

KHÓ KHĂN



- Thị trường viễn thông và công nghệ thông tin tiếp tục có sự cạnh tranh khốc liệt.
- Nhu cầu phục hồi nền kinh tế sau đại dịch của các quốc gia khiến cho tình trạng lạm phát gia tăng dẫn đến nhiều khó khăn trong hoạt động thương mại.
- Việc mở rộng thị trường tìm kiếm khách hàng mới nhiều khó khăn do đối thủ cạnh tranh trong lĩnh vực viễn thông và công nghệ thông tin nhiều và mạnh.
- Sự khan hiếm nguồn nhân lực công nghệ thông tin "chất lượng cao" tiếp tục tiếp diễn do nguồn nhân lực chưa phát triển đủ để đáp ứng với xu thế phát triển của công nghệ mới.
- Tình hình tài chính, tỷ giá ngoại tệ, lãi suất và chính sách vay vốn của ngân hàng có nhiều biến động.

THUẬN LỢI

Chất lượng dịch vụ khách hàng không ngừng được cải thiện:

- Chỉ số kết nối tổng đài chăm sóc khách hàng: 95,2%, vượt ngưỡng 80% theo quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông.
- Tỷ lệ xử lý sự cố liên quan đến VNTT đạt 100%. Tỷ lệ xử lý sự cố khách hàng doanh nghiệp đúng thời gian cam kết đạt 99,2%.
- Mức độ hài lòng về chất lượng dịch vụ: 92%, tăng so tỷ lệ 85% của năm 2023.

Năm thứ 6 liên tiếp VNTT được vinh danh trong Top 10 Công ty Công nghệ uy tín, tiếp tục gia tăng hình ảnh, thương hiệu của VNTT trên thị trường, trong nhận thức khách hàng và nhà đầu tư.

Lần đầu tiên được vinh danh trong Top 10 công ty đại chúng quy mô lớn trên UPCoM thực hiện tốt công bố thông tin và minh bạch năm 2023-2024. Giải thưởng đã chứng minh VNTT đáp ứng các tiêu chí liên quan đến công tác quản trị công ty, vấn đề công bố thông tin và minh bạch giai đoạn 2023-2024, cam kết VNTT luôn đề cao tính tuân thủ pháp luật, trách nhiệm đối với các bên hữu quan.

Dự án nhà máy thông minh Orion Food Vina do Becamex IDC cùng VNTT phát triển và triển khai giải pháp được lựa chọn là dự án chuyển đổi số điển hình quốc gia. Tại trụ sở Chính phủ trong Chương trình chào mừng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2024, Tổng Giám đốc Công ty TNHH Thực Phẩm OrionVina đã đánh giá cao giải pháp nhà máy thông minh do Becamex IDC và VNTT phát triển, với kiến trúc hiện đại, chức năng đầy đủ và thông minh, đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế và chi phí phù hợp.

Kết hợp các yếu tố nội tại với hưởng lợi từ cục diện và triển vọng ngành công nghệ thông tin, thị giá cổ phiếu TTN đã tăng mạnh trong năm 2024 đưa vốn hóa thị trường TTN tăng 2.6 lần lên mức 760 tỷ đồng.



TOTRINHTGĐ25040150

1. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Đvt: Triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	Riêng VNTT			
		TH 2024	%TĂNG/GIẢM SO VỚI NĂM 2023	KH 2024	TH/KH 2024
1	Tổng doanh thu	365.219	(1,38%)	360.000	101,45%
2	Tổng chi phí	289.697	(11,17%)	312.000	92,85%
3	Lợi nhuận trước thuế	75.522	70,87%	48.000	157,34%
4	Lợi nhuận sau thuế	60.406	70,97%	38.000	158,96%

Kết quả kinh doanh riêng VNTT: Tổng doanh thu riêng VNTT đạt 365.219 triệu đồng *(bao gồm doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác)*, giảm 1,38% so năm 2023 và đạt 101,4% kế hoạch. Lợi nhuận trước thuế đạt 75.522 triệu đồng, tăng 70,87% so với năm 2023 và đạt 157,3% kế hoạch. Lợi nhuận sau thuế đạt 60.406 triệu đồng, tăng 70,97% so năm 2023 và đạt 159% kế hoạch.

Đvt: Triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	HỢP NHẤT			
		TH 2024	%TĂNG/GIẢM SO VỚI NĂM 2023	KH 2024	TH/KH 2024
1	Tổng doanh thu	369.035	(0,91%)	365.500	100,97%
2	Tổng chi phí	293.030	(10,98%)	315.700	92,82%
3	Lợi nhuận trước thuế	76.005	75,64%	49.800	152,62%
4	Lợi nhuận sau thuế	61.075	84,36%	39.000	156,60%
5	Chia cổ tức	9%	-	7%	-

Hợp nhất kết quả kinh doanh: Tổng doanh thu hợp nhất cả năm 2024 đạt 369.035 triệu đồng *(bao gồm doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác)*, gần như không giảm so với năm trước và đạt 100,97% kế hoạch. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 76.005 triệu đồng, tăng mạnh 75,64% so năm 2023 và đạt 152.62% kế hoạch. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 61.075 triệu đồng, tăng 84,36% so với cùng kỳ và đạt 156,60% kế hoạch.

Tốc độ tăng trưởng và kết quả thực hiện kế hoạch doanh thu theo nhóm ngành:

- Doanh thu dịch vụ viễn thông ("DVVT"): 199,6 tỷ đồng, bằng 110,5% so năm 2023, thực hiện 109,7% kế hoạch;
- Doanh thu dịch vụ datacenter ("DVDC"): 49,1 tỷ đồng, bằng 118,1% so năm 2023, thực hiện 116,8% kế hoạch;
- Thi công vận hành điện, điện tử, hạ tầng viễn thông, bán lẻ thiết bị: 85,6 tỷ đồng, bằng 69,9% so năm 2023, thực hiện 105,7% kế hoạch;
- Doanh thu dịch vụ Giải pháp thông minh: 3,7 tỷ đồng, thực hiện 12,2% kế hoạch;
- Doanh thu từ Bất động sản: 19,4 tỷ đồng, bằng 113,5% so năm 2023, thực hiện 96,8% kế hoạch;

Cơ cấu doanh thu năm 2024:

- DVVT: 54,6%
- DVDC: 13,4%
- Thi công vận hành bảo trì: 17,4%
- Bán lẻ: 6,0%
- Giải pháp thông minh: 1,0%
- Bất động sản: 5,3%
- Doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác: 2,2%

Chi phí năm 2024 như sau:

Tổng chi phí cả năm là 293.030 triệu đồng (đã bao gồm giá vốn và hoàn nhập dự phòng đầu tư góp vốn vào Công ty con), bằng 89,02% so năm 2023 và thực hiện 92,82% kế hoạch. Trong đó, cơ cấu chi phí năm 2024 bao gồm: 82% là giá vốn, 18% là chi phí bán hàng và quản lý, còn chi phí khác phát sinh không đáng kể.



TOTRINHTGD25040150

2. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

TÌNH HÌNH TÀI SẢN (THEO BCTC HỢP NHẤT KIỂM TOÁN NĂM 2024)

Đvt: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	TH 2024/ TH 2023	Tỷ trọng năm 2023	Tỷ trọng năm 2024
Tài sản ngắn hạn	371.960	421.183	113,23%	70,33%	73,00%
Tài sản dài hạn	156.895	155.785	99,29%	29,67%	27,00%
Tổng tài sản	**528.854**	**576.968**	**109,10%**	**100,00%**	**100,00%**

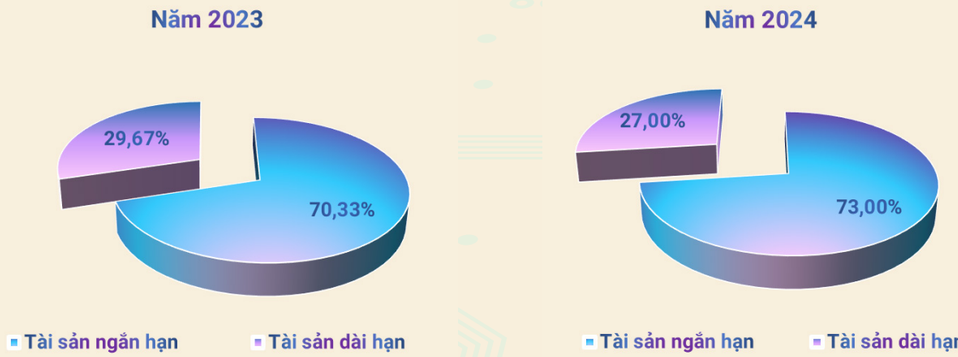

Tổng tài sản trong năm 2024 tăng khoảng 9,10% so với cùng kỳ năm trước, đạt mức 576.968 triệu đồng. Mức tăng chủ yếu đến từ tài sản ngắn hạn khi khoản mục Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn tăng gần 103% từ 80.000 triệu đồng lên 162.500 triệu đồng. Bên cạnh đó cơ cấu tài sản cũng có sự thay đổi khi mà Công ty đã tiếp tục tăng tỷ trọng tài sản ngắn hạn (từ 70,33% lên 73,00%) và giảm tỷ trọng tài sản dài hạn (từ 29,67% xuống còn 27%).

TÌNH HÌNH NỢ PHẢI TRẢ (THEO BCTC HỢP NHẤT KIỂM TOÁN NĂM 2024)

Đvt: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	TH 2024/ TH 2023	Tỷ trọng năm 2023	Tỷ trọng năm 2024
Nợ ngắn hạn	74.322	90.594	121,89%	87,43%	88,55%
Nợ dài hạn	10.681	11.720	109,73%	12,57%	11,45%
Tổng nợ phải trả	**85.002**	**102.313**	**120,37%**	**100,00%**	**100,00%**

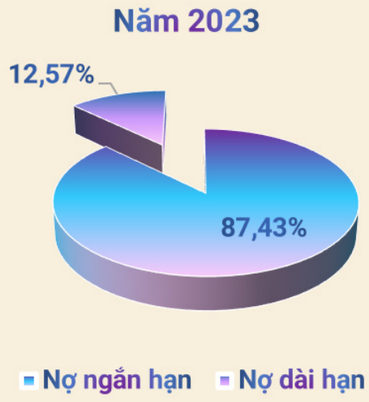

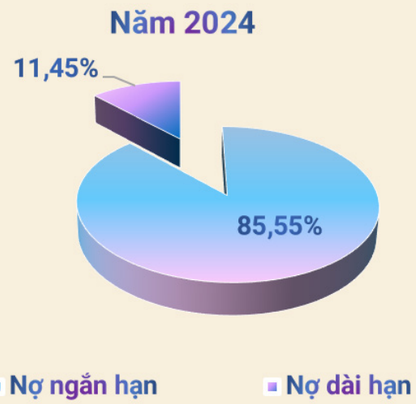

Tổng nợ phải trả của Công ty năm 2024 đã tăng 20,37% so với cùng kỳ, đạt mức 102.313 triệu đồng. Sự gia tăng này chủ yếu do khoản nợ ngắn hạn tăng 21,89%, lên 90.594 triệu đồng. Theo đó, khoản mục phải trả người bán ngắn hạn đã có sự tăng trưởng đáng kể, từ 16.702 triệu đồng lên 35.813 triệu đồng. Bên cạnh đó, khoản doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn cũng ghi nhận mức tăng từ 9.847 triệu đồng lên 12.008 triệu đồng. Tỷ trọng nợ ngắn hạn trong tổng nợ phải trả đã tăng nhẹ từ 87,43% lên 88,55%, VNTT đang có xu hướng sử dụng nhiều hơn các nguồn vốn ngắn hạn. Mặc dù tổng nợ phải trả ghi nhận tại thời điểm cuối năm 2024 tăng mạnh nhưng việc tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận cũng góp phần giúp VNTT đang tạo dựng niềm tin với các nhà đầu tư thông qua những bước tiến vững chắc về mặt tài chính,



3. NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ



Đối với chính sách tuyển dụng: VNTT nằm xa trung tâm nên công tác tuyển dụng cũng gặp nhiều khó khăn, để cải tiến trong công tác tuyển dụng, Phòng Hành chính nhân sự đã triển khai một chiến lược tiếp cận đa kênh và chủ động. Bên cạnh việc sử dụng hiệu quả các kênh trực tuyến như trang tuyển dụng, mạng xã hội và website công ty, VNTT còn tăng cường sự hiện diện trực tiếp thông qua việc tham gia tích cực vào các ngày hội việc làm và tuyển sinh tại các trường đại học. Điều này thể hiện cam kết mở rộng nguồn ứng viên tiềm năng và thu hút nhân tài, bất chấp những khó khăn về mặt địa lý.

Đối với chính sách nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thông qua chương trình đào tạo toàn diện: Trong năm 2024, VNTT đã cho thấy sự đầu tư mạnh mẽ vào việc phát triển nguồn nhân lực thông qua một chương trình đào tạo đa dạng và chuyên nghiệp. Phòng Hành chính nhân sự đã phối hợp chặt chẽ với các đơn vị nội bộ để tổ chức thành công 18 khóa đào tạo thuê ngoài. Chương trình này bao gồm 07 khóa học bắt buộc theo quy định pháp luật về an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy và sơ cấp cứu, thể hiện sự tuân thủ nghiêm ngặt các quy định và đảm bảo môi trường làm việc an toàn. Bên cạnh đó, 11 khóa học nâng cao kiến thức chuyên môn đã được triển khai, cho thấy sự chú trọng vào việc cải thiện năng lực và hiệu suất làm việc của đội ngũ nhân viên. VNTT còn tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ nhân viên tham gia các hội thảo và hội nghị chuyên môn do Trung tâm Internet Việt Nam, Viện NUS-ISS Singapore, Viện Hội đồng quản trị, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam tổ chức, mở ra cơ hội học hỏi và cập nhật những xu hướng mới nhất trong ngành.

Đối với chính sách đầu tư vào thế hệ tương lai thông qua chương trình thực tập chuyên nghiệp: VNTT đã xây dựng một chương trình thực tập bài bản, tạo cơ hội cho sinh viên từ các trường đại học hàng đầu như Đại học Bách khoa TP.HCM, Đại học Quốc tế Miền Đông, Đại học Quốc tế Việt Đức, Đại học Kinh tế - Luật TP.HCM và nhiều trường khác được trải nghiệm môi trường làm việc thực tế tại các phòng ban chuyên môn như Nghiên cứu và Phát triển (R&D), Triển khai Giải pháp và Hành chính nhân sự. Không chỉ hỗ trợ về mặt tài chính, VNTT còn tạo điều kiện để các thực tập sinh được tham gia vào các dự án thực tế, phát triển kỹ năng chuyên môn và tích lũy kinh nghiệm quý báu, góp phần chuẩn bị hành trang vững chắc cho sự nghiệp sau này. Chương trình này thể hiện tầm nhìn dài hạn của VNTT trong việc ươm mầm và phát triển tài năng trẻ cho công ty và cho ngành.

4. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

Ban lãnh đạo VNTT dự báo tình hình kinh doanh năm 2025 sẽ vẫn đối mặt với nhiều bất ổn do chính sách "Nước Mỹ trên hết" của chính quyền Trump. Là một công ty trẻ, năng động, cung cấp dịch vụ công nghệ đa ngành (Viễn thông – Công nghệ thông tin – MEP), VNTT xác định năm 2025 sẽ tập trung phát triển lĩnh vực hạ tầng thông minh và chuyển đổi số nhằm bắt kịp với xu thế phát triển của thế giới, cụ thể như sau:

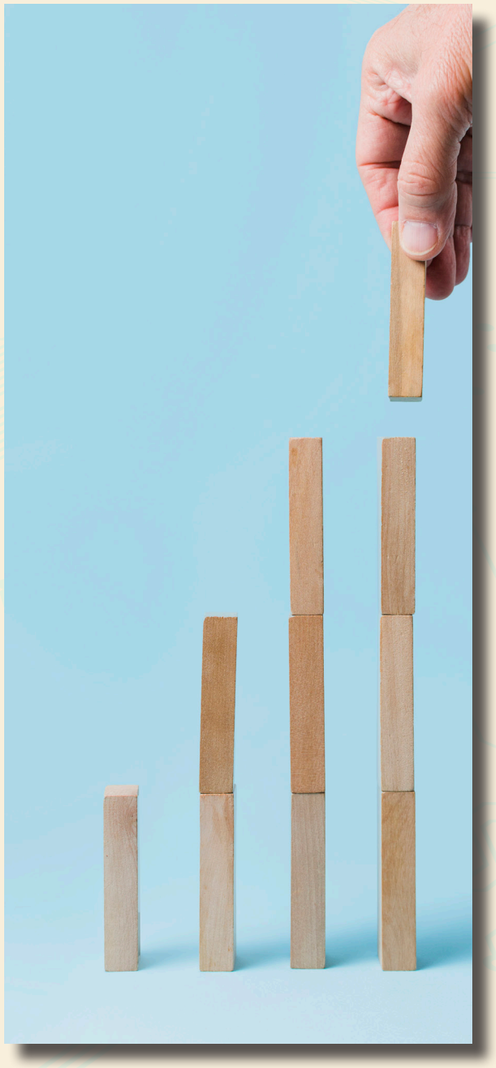

- Đặt POP ở nước ngoài để linh hoạt cung cấp dịch vụ cho các nhà đầu tư FDI.
- Xây dựng POP Quảng Ngãi trong năm 2025. Thực hiện thiết kế và đầu tư cơ sở hạ tầng viễn thông tại các khu VSIP Cần Thơ, VSIP Quảng Trị. Kế hoạch dự kiến Quý 3/2025 cung cấp dịch vụ viễn thông cho một số đơn vị nhà thầu xây dựng.
- Tìm kiếm đối tác triển khai 5G và các giải pháp cho thành phố/KCN thông minh tại Bình Dương. Tiếp tục tư vấn chào bán cho các khách hàng hiện hữu về các giải pháp thông minh.
- Triển khai các hợp đồng KCN thông minh cho Becamex/VSIP tại Bình Dương trong năm 2025, tiến tới mở rộng ra tất cả các KCN trên toàn quốc.
- Nhắm đến để tiếp cận, chào bán dịch vụ BecaSmart đối với các doanh nghiệp trong nước, doanh nghiệp FDI thuộc ngành chế biến, xuất khẩu gỗ.
- Triển khai hạ tầng máy chủ, đường truyền viễn thông để thực hiện hợp đồng đã ký với Becamex thuộc dự án 4 KCN thông minh.
- Tích hợp thêm các dịch vụ trên nền tảng hạ tầng cáp quang có sẵn để tăng doanh thu, giảm chi phí đầu tư.
- Tiếp tục đàm phán với các tập đoàn lớn đã ngỏ lời mong muốn hợp tác với VNTT để xây thêm trung tâm dữ liệu tại Bình Dương trên diện tích khoảng 4ha, công suất 40 MW.
- Nghiên cứu triển khai điện mặt trời để giảm chi phí hoạt động và xây dựng chính sách ưu đãi cho khách hàng VIP.
- Chuẩn bị tốt hạ tầng nhằm đáp ứng nhu cầu của các Sở/Ngành tỉnh Bình Dương khi triển khai Nghị quyết 57.
- Ký hợp đồng quản lý, vận hành, bảo trì cho tất cả các công trình/dự án MEP thuộc hệ sinh thái Becamex/VSIP.
- Dự kiến mở 3 cửa hàng bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin trong năm 2025 để phát triển mảng bán lẻ, đồng thời gia tăng nhận diện thương hiệu VNTT.

TOTRINHTGĐ25040150

4. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

- Hợp tác kinh doanh với các tập đoàn nước ngoài có thực lực trong việc cung cấp các giải pháp tiên tiến cho các công trình/dự án trọng điểm mà VNTT đang tham gia.
- Mở rộng phân khúc khách hàng ra ngoài hệ sinh thái Becamex bằng cách tiếp cận các doanh nghiệp FDI và các tập đoàn lớn đã có sẵn mối quan hệ.
- Chăm sóc và gia tăng doanh thu tối đa từ khách hàng hiện hữu, phát triển khách hàng ngoài khu. Tận dụng mối quan hệ với Ban quản lý các KCN, với Becamex và VSIP, với khách hàng hiện hữu để tiếp cận các khách hàng có kế hoạch di dời vào KCN, các doanh nghiệp có định hướng/chủ trương ứng dụng công nghệ để giảm tiêu thụ năng lượng, phát triển xanh, bền vững, các doanh nghiệp có ngân sách lớn chi tiêu cho công nghệ, khách hàng có nhu cầu khác mà VNTT có thể đáp ứng.
- Cập nhật liên tục tình hình thị trường và đối thủ cạnh tranh. Duy trì chính sách giá linh hoạt phù hợp nhằm gia tăng lợi thế cạnh tranh, giữ chân khách hàng.
- Tăng cường hoạt động truyền thông marketing nhằm gia tăng mức độ nhận diện thương hiệu (ICT, Smart) đối với các đối tượng khách hàng ở KCN Bình Dương, Sở Ban Ngành Bình Dương và khách hàng khu vực TP HCM.
- Tiếp tục cải tiến Bộ phận Mua hàng và Phòng Thiết kế giải pháp đảm bảo tính chính xác trong khâu lập dự toán, tối ưu hóa chi phí và chất lượng vật tư đầu vào, đảm bảo tỷ suất lợi nhuận mục tiêu.
- Lựa chọn nhân sự tham gia các khóa học đào tạo nghiệp vụ, chứng chỉ hành nghề thiết kế, giám sát,.. nhằm nâng cao năng lực tham gia đấu thầu.
- Tiếp tục xây dựng đội ngũ nhân sự chủ chốt, phát triển nguồn nhân lực thông qua các hoạt động đào tạo, sẵn sàng đội ngũ nhân sự kế thừa và nhân sự đáp ứng kế hoạch phát triển nhanh từ năm 2026.
- Cải tiến quy trình phối hợp, xây dựng hợp đồng khung, hợp đồng mẫu, hoàn thiện bộ công cụ bán hàng nhằm nâng cao tính chuyên nghiệp trong hoạt động bán hàng, chăm sóc khách hàng và ngăn ngừa rủi ro hợp đồng.
- Tiếp tục số hóa quy trình nghiệp vụ, ứng dụng cao hàm lượng công nghệ thông tin các thao tác công việc tại các bộ phận phòng ban nhằm tăng năng suất lao động, giảm thiểu rủi ro sai sót nghiệp vụ, đồng thời nâng cao chất lượng dịch vụ.



CHỈ TIÊU THỰC HIỆN NĂM 2025

Đvt: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Riêng VNTT		Hợp nhất	
		Kế hoạch năm 2025	Tỷ lệ % KH2025/ TH2024	Kế hoạch năm 2025	Tỷ lệ % KH2025/ TH2024
I	**KẾT QUẢ KINH DOANH**				
1	**Tổng doanh thu**	**408.500**	**112,6%**	**411.000**	**112,10%**
	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ.	404.500	113,20%	407.000	112,80%
	Doanh thu hoạt động tài chính	4.000	70,40%	4.000	67,60%
2	**Tổng chi phí**	**329.500**	**113,80%**	**332.000**	**113,40%**
	Giá vốn hàng bán	283.500	118,30%	284.000	117,80%
	Chi phí bán hàng	19.000	105,20%	19.300	105,30%
	Chi phí quản lý	28.000	84,30%	28.700	86,00%
	Chi phí tài chính	(1.000)	72,30%	-	0,00%
	Trong đó: Chi phí lãi vay	*0*	-	-	-
	Trích lỗ VNTTS	*(1.000)*	-	-	-
3	**Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh**	**79.000**	**107,50%**	**79.000**	**106,80%**
4	**Lợi nhuận khác**	**1.000**	**48,40%**	**1.000**	**48,40%**
	Thu nhập khác (Doanh thu khác)	1.500	64,80%	1.500	64,80%
	Chi phí khác	500	200,80%	500	200,80%
5	**Tổng lợi nhuận trước thuế**	**80.000**	**105,90%**	**80.000**	**105,30%**
6	**Thuế thu nhập doanh nghiệp**	**16.000**	**105,80%**	**16.000**	**105,80%**
7	**Chi phí thuế TNDN hoãn lại**	**-**	**-**	**-**	**-**
8	**Lợi nhuận sau thuế**	**64.000**	**105,90%**	**64.000**	**104,80%**

5. GIẢI TRÌNH CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI Ý KIẾN KIỂM TOÁN

Theo ý kiến của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C, Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất. Do đó, Ban Tổng Giám đốc không có ý kiến giải trình thêm.

6. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN CÁC CHỈ TIÊU MÔI TRƯỜNG (TIÊU THỤ NƯỚC, NĂNG LƯỢNG, PHÁT THẢI...)

VNTT hiểu rằng, bảo vệ môi trường không chỉ là trách nhiệm của các cá nhân hay tổ chức, mà còn là trách nhiệm chung của toàn xã hội. Là một phần tử trong cộng đồng, VNTT luôn ý thức và thực hiện tốt trách nhiệm bảo vệ môi trường.

- **Đề xuất các giải pháp nhằm ngăn ngừa, xử lý nước thải và khắc phục sự cố môi trường, tự giác quản lý thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại đối với môi trường và sức khỏe cộng đồng.**
- **Sử dụng tiết kiệm các nguồn tài nguyên: nước sạch, năng lượng.**
- **Nâng cao ý thức tiết kiệm và bảo vệ môi trường đối với toàn thể nhân viên, tư vấn và hướng khách hàng đến việc sử dụng các sản phẩm thân thiện môi trường, tiết kiệm năng lượng.**

Công ty tuân thủ nghiêm chỉnh pháp luật về bảo vệ môi trường, mức tiêu thụ nước cũng như năng lượng điện ở mức vừa phải và các loại phát thải chỉ loại thông thường và ở mức không đáng kể.

ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN VẤN ĐỀ NGƯỜI LAO ĐỘNG

Tại VNTT, nhân viên luôn được xem là tài sản quý giá và là yếu tố then chốt trong chiến lược phát triển bền vững của chúng tôi. VNTT cam kết tạo dựng một môi trường làm việc lý tưởng, nơi mỗi cá nhân có thể phát huy tối đa tiềm năng và đóng góp hiệu quả vào sự thành công chung của công ty. Điều này được thể hiện qua các hành động cụ thể sau:

- **Đảm bảo quyền lợi cơ bản: T**ất cả cán bộ công nhân viên đều được hưởng đầy đủ các chế độ nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết theo đúng quy định của pháp luật.
- **Môi trường làm việc toàn diện:** VNTT nỗ lực xây dựng một môi trường làm việc an toàn, xanh, sạch, đẹp, mang đến sự ổn định trong công việc và sự quan tâm chu đáo đến đời sống vật chất lẫn tinh thần của người lao động.
- **Chính sách đãi ngộ cạnh tranh:** Chúng tôi xây dựng các chính sách lương thưởng và phúc lợi công bằng, minh bạch, phù hợp với năng lực và đóng góp của từng cá nhân, nhằm tạo động lực làm việc và thu hút, giữ chân nhân tài gắn bó lâu dài với công ty.
- **Quan tâm đến sức khỏe và tinh thần:** VNTT tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho nhân viên và thường xuyên tổ chức các chuyến du lịch, nghỉ dưỡng để tạo điều kiện thư giãn, tái tạo năng lượng, đồng thời tăng cường sự đoàn kết và gắn bó trong tập thể.
- **Trách nhiệm với cộng đồng:** Hằng năm, công ty tổ chức các hoạt động thăm hỏi và tặng quà cho các gia đình có hoàn cảnh khó khăn và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt vào các dịp lễ lớn như Tết Nguyên đán và Tết Trung thu, thể hiện sự sẻ chia và trách nhiệm với cộng đồng.
- **An toàn và phúc lợi lao động**: VNTT luôn tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về an toàn lao động và an toàn sức khỏe cho người lao động, đảm bảo trả lương đầy đủ, đúng hạn và tự hào không để xảy ra bất kỳ tai nạn lao động nào.

ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM CỦA DOANH NGHIỆP ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

VNTT luôn trân trọng sự ủng hộ và tin tưởng của cộng đồng. Chúng tôi xem đây là động lực thúc đẩy sự phát triển bền vững của công ty. Do đó, VNTT luôn đồng hành cùng các chương trình cộng đồng, chung tay hỗ trợ những hoàn cảnh khó khăn, tạo điều kiện cho họ vươn lên trong cuộc sống. Chúng tôi chia sẻ thành quả vật chất, tinh thần với cộng đồng địa phương và thực hiện các hoạt động thiện nguyện như quyên góp từ thiện, ủng hộ người nghèo và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

TOTRINHTGĐ25040150



IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

TOTRINHTGĐ25040150

1. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

HĐQT đã thể hiện vai trò quan trọng trong việc dẫn dắt Công ty vượt qua giai đoạn đầy thử thách của năm 2024. Với tinh thần đoàn kết và ý thức trách nhiệm cao, HĐQT đã đưa ra những chủ trương, nghị quyết kịp thời, phù hợp với tình hình biến động của thị trường. HĐQT cũng thường xuyên theo dõi, giám sát hoạt động của Công ty, đồng thời phối hợp chặt chẽ với ban điều hành để đảm bảo công tác quản lý và điều hành hiệu quả. HĐQT cũng thể hiện tầm nhìn chiến lược khi tập trung hoàn thiện các quy chế, dự thảo điều lệ theo Luật Doanh nghiệp năm 2020 và định hướng chiến lược phát triển ngắn hạn, trung hạn cho công ty. Nhờ những nỗ lực của HĐQT, công ty đã có thể duy trì hoạt động ổn định và đạt được những kết quả đáng khích lệ trong năm 2024.

Năm 2024 là một năm đầy thử thách đối với VNTT khi hoạt động kinh doanh chịu ảnh hưởng bởi biến động của nền kinh tế. Tuy nhiên, với sự nỗ lực của Ban điều hành và toàn thể cán bộ, công nhân viên, VNTT đã duy trì hoạt động ổn định và đảm bảo việc làm cho người lao động.

Bên cạnh việc tập trung vào hoạt động kinh doanh, VNTT luôn chú trọng đến việc bảo vệ môi trường và tiết kiệm năng lượng. VNTT đã thực hiện tốt việc tuân thủ quy định pháp luật về việc tiêu thụ nước và năng lượng, đồng thời khuyến khích cán bộ, công nhân viên sử dụng năng lượng hiệu quả.



2. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc và Ban điều hành của Công ty được thực hiện đúng theo Quy chế quản lý nội bộ, Điều lệ Công ty và pháp luật liên quan. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc và Ban Điều hành được thực hiện thông qua các hình thức như:

- Thông qua phần mềm và phòng điện tử Beawork, HĐQT theo dõi chặt chẽ và giám sát sát sao hình hình hoạt động của Công ty, kịp thời nắm bắt thông tin và ra các chỉ đạo, định hướng phù hợp, hỗ trợ kịp thời cho Tổng Giám đốc và Ban điều hành trong việc tổ chức, triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT, đồng thời sát hoạt động của Tổng Giám đốc và Ban điều hành trong việc tuân thủ các quy định của Công ty và pháp luật hiện hành.
- HĐQT theo dõi và đánh giá hiệu suất làm việc của Tổng giám đốc và Ban điều hành của Công ty VNTT trong việc điều hành Công ty thông qua các báo cáo, tài liệu và các số kiện doanh thu Công ty; từ đó, thực hiện các cuộc họp định kỳ để đánh giá tình hình hoạt động, trao đổi luận đề và các vấn đề liên quan để HĐQT nhằm triển khai và thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

Tổng Giám đốc đã tổ chức điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đúng nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty các quy chế quản lý nội bộ, đã thực hiện đầy đủ việc cung cấp thông tin, tạo điều kiện cho BKS tiếp cận, kiểm tra tình hình tài chính và các hoạt động khác của Công ty

Với những kết quả đã đạt được, HĐQT đánh giá cao công tác điều hành của Tổng Giám đốc và Ban điều hành trong năm 2024 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 đề ra.

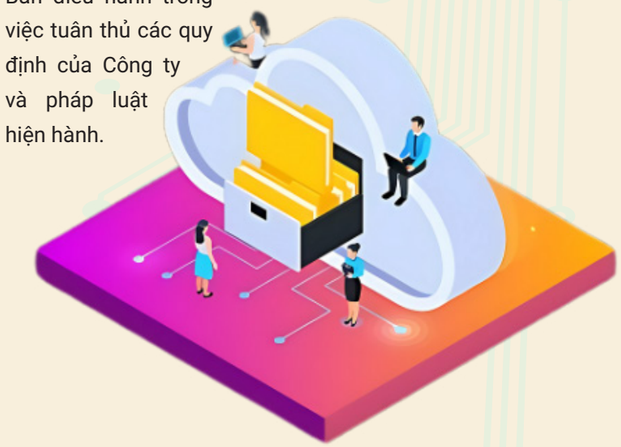

3. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2025

Đvt: Triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	Thực hiện 2024		Kế hoạch 2025		KH 2025/ TH 2024	
		Riêng	Hợp nhất	Riêng	Hợp nhất	Riêng	Hợp nhất
1	Tổng doanh thu	365.219	369.035	410.000	412.500	112,3%	111,8%
2	Tổng chi phí	289.697	293.030	330.000	332.500	113,9%	113,5%
3	Lợi nhuận trước thuế	75.522	76.005	80.000	80.000	105,9%	105,3%
4	Lợi nhuận sau thuế	60.406	61.075	64.000	64.000	105,9%	104,8%

KẾ HOẠCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

Hội đồng quản trị Công ty thống nhất định hướng một số nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện trong năm 2025 như sau:

- Đẩy mạnh việc đầu tư, nghiên cứu và phát triển nền tảng ứng dụng chuyển đổi số, các nền tảng phục vụ cho việc ứng dụng vào điều hành Thành phố thông minh, sản xuất thông minh;
- Tập trung số hóa mạng lưới hạ tầng viễn thông, nâng cao chất lượng các dịch vụ, mở rộng các dịch vụ giá trị gia tăng trên nền tảng viễn thông, đặc biệt là dịch vụ chuyển đổi số;
- Đầu tư xây dựng các POP ở nước ngoài nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ, chủ động và linh hoạt trong việc cung cấp dịch vụ cho các nhà đầu tư có vốn nước ngoài (FDI);
- Mở rộng thị trường cung cấp dịch vụ viễn thông ra khỏi hệ thống các khu công nghiệp của Becamex và VSIP hiện nay;
- Tiếp tục đẩy mạnh hợp tác với các đối tác, đặc biệt là các đối tác trong lĩnh vực viễn thông - công nghệ thông tin, đẩy tốc độ quốc tế để nâng cao chất lượng dịch vụ, uy tín giá trị thương hiệu VNPT nói riêng cũng như giá trị Becamex nói chung;
- Triển khai việc hợp tác kinh doanh với các tập đoàn nước ngoài cho các lực lượng việc cung cấp các giải pháp tiến tiến cho các công trình, dự án trong điểm mà VNPT đang và sẽ tham gia.

TOTRINHTGĐ25040150



V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị
2. Ban Kiểm soát
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

TOTRINHTGĐ25040150

1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÁC TIỂU BAN THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ: KHÔNG CÓ

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các cuộc họp và hoạt động của Hội đồng quản trị đã được tổ chức và tiến hành theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty. Các nghị quyết được thảo luận và thông qua tại các cuộc họp HĐQT thuộc chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Dương Ngọc Hoàng Vũ	Chủ tịch HĐQT	10/10	100%	
2	Ông Phạm Tuấn Anh	Phó Chủ tịch HĐQT	10/10	100%	
3	Bà Võ Thị Thanh Hương	Thành viên HĐQT	07/10	70%	Bận lịch công tác
4	Ông Quang Viết Cương	Thành viên HĐQT	10/10	100%	
5	Ông Nguyễn Bá Thước	Thành viên HĐQT	10/10	100%	

HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA HĐQT ĐỐI VỚI BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Căn cứ Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Hội đồng quản trị đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và Ban điều hành Công ty trong việc điều hành hoạt động kinh doanh và triển khai thực hiện các Nghị quyết của HĐQT trong năm 2024.

Phương thức giám sát:

- Thông qua phần mềm văn phòng điện tử Becawork, HĐQT theo dõi chặt chẽ và giám sát sát sao tình hình hoạt động của Công ty, kịp thời nắm bắt thông tin và đưa ra các chỉ đạo, định hướng phù hợp, hỗ trợ kịp thời cho Ban Tổng Giám đốc trong việc tổ chức, triển khai và thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT, đồng thời giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc tuân thủ các quy định của Công ty và pháp luật hiện hành.
- HĐQT theo dõi và đánh giá hiệu suất làm việc của Ban Tổng Giám đốc Công ty trong việc điều hành Công ty thông qua các báo cáo, tài liệu và các chỉ số kinh doanh quan trọng của Công ty; tổ chức các cuộc họp định kỳ để đánh giá tình hình hoạt động, trao đổi, thảo luận về các vấn đề quản trị và các Nghị quyết của HĐQT nhằm triển khai và thực hiện các quyền của HĐQT trong ĐHĐCĐ.
- Tham dự các cuộc họp thường kỳ của Ban điều hành về hoạt động kinh doanh và giao ban hàng quý.



TOTRINHTGĐ25040150

Trong năm 2024, HĐQT đã tổ chức mười (10) cuộc họp HĐQT để thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ trong việc thực hiện nhiệm vụ của Ban Tổng Giám đốc và HĐQT.

Nội dung cụ thể các phiên họp và Nghị quyết được ban hành tương ứng như sau:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung
1	01/2024/NQ-HĐQT	11/01/2024	• Thông qua Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch năm 2024 của Công ty.
2	02/2024/NQ-HĐQT	19/02/2024	• Thông qua chủ trương ký kết, thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các tổ chức là người có liên quan; • Thông qua Kế hoạch tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty.
3	03/2024/NQ-HĐQT	21/03/2024	• Chấp thuận cho Công ty vay vốn ngắn, trung dài hạn, bảo lãnh, mở L/C và các hình thức cấp tín dụng khác tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Bình Dương để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh thường xuyên và đầu tư vào các dự án của Công ty.
4	04/2024/NQ-HĐQT	26/03/2024	• Thông qua nội dung và các tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.
5	05/2024/NQ-HĐQT	29/03/2024	• Chấp thuận cho Hội đồng thành viên của Công ty TNHH Giải pháp VNTT miễn nhiệm chức danh Tổng Giám đốc đối với Ông Đặng Thanh Tùng kể từ ngày 01/04/2024; • Chấp thuận cho Hội đồng thành viên của Công ty TNHH Giải pháp VNTT bổ nhiệm chức danh Tổng Giám đốc đối với Ông Ngô Nhật Nhi kể từ ngày 01/04/2024; • Thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Giải pháp VNTT.
6	06/2024/NQ-HĐQT	16/05/2024	• Thông qua việc chi trả cổ tức năm 2023 cho cổ đông của Công ty bằng tiền
7	07/2024/NQ-HĐQT	25/06/2024	• Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C làm đơn vị kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong năm 2024.
8	08/2024/NQ-HĐQT	21/08/2024	• Thông qua Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh 6 tháng đầu năm 2024 và kế hoạch 6 tháng cuối năm 2024. • Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc của Công ty đối với Ông Lai Xuân Nghĩa kể từ ngày 01/09/2024. • Bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc của Công ty đối với Ông Nguyễn Châu Thanh Hiển kể từ ngày 01/09/2024. • Thông qua chủ trương bổ sung thêm 02 Phó Tổng Giám đốc Công ty để phụ trách các mảng kinh doanh.
9	09/2024/NQ-HĐQT	23/12/2024	• Thông qua Báo cáo của Tổng Giám đốc về việc ước thực hiện kết quả kinh doanh cả năm 2024 và Kế hoạch kinh doanh năm 2025. • Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc của Công ty đối với Ông Lê Xuân Vinh kể từ ngày 02/01/2025.
10	10/2024/NQ-HĐQT	27/12/2024	• Thông qua chủ trương ký kết, thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các tổ chức là người có liên quan.

2. BAN KIỂM SOÁT

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Thị Thùy Dương	Trưởng BKS	02/02	100%	
2	Ông Nguyễn Hải Hoàng	Thành viên BKS	02/02	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Thanh Trà	Thành viên BKS	02/02	100%	

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trong năm 2024, Ban kiểm soát đã tập trung thực hiện các hoạt động sau:

- Giám sát các giao dịch và hoạt động của công ty với các bên liên quan, bao gồm cả việc theo dõi các vấn đề liên quan đến việc bổ sung vốn lưu động từ Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Bình Dương.
- Tổ chức giám sát các hoạt động liên quan đến Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông, và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.
- Thực hiện vai trò giám sát hoạt động tổ chức và điều hành kinh doanh của công ty, đồng thời đưa ra ý kiến và kiến nghị trong các cuộc họp.

Trong năm 2024, Ban Kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp để:

- Thông qua dự thảo Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2023 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.
- Đánh giá kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm 2024, tình hình tài chính tại ngày 30/06/2024 và công tác quản trị công ty đại chúng của VNTT.
- Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, kịp thời nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Kiểm tra, giám sát việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc.
- Giám sát hoạt động công bố thông tin của Công ty đảm bảo tuân thủ quy định về công bố thông tin đối với công ty đại chúng.

HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT ĐỐI VỚI HĐQT, BAN GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH VÀ CỔ ĐÔNG:

Năm 2024, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty đã có nhiều nỗ lực, quyết tâm trong việc tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh với kết quả đạt mức tăng trưởng khả quan với tổng doanh thu công ty mẹ là 365,2 tỷ đồng, đạt 101% so với kế hoạch và giảm 1% so với thực hiện trong năm 2023. Lợi nhuận sau thuế đạt 60,4 tỷ đồng, hoàn thành 159% kế hoạch năm và tăng 71% so với năm 2023. Đồng thời, các chỉ số tài chính về khả năng thanh toán và tỷ suất lợi nhuận ROE, ROA của Công ty đã được cải thiện và đều tăng so với năm 2023.

Hội đồng quản trị đã thực hiện nhiệm vụ theo đúng Quy chế hoạt động, nghiêm túc triển khai các nội dung theo Nghị quyết ĐHĐCĐ, theo sát công tác triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc và đưa ra các định hướng, chủ trương kịp thời. Các Nghị quyết của HĐQT ban hành theo đúng thẩm quyền và quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Công ty đã thực hiện tốt và đảm bảo tuân thủ công bố thông tin theo đúng quy định đối với công ty đại chúng.

Ban Tổng Giám đốc Công ty đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, đã thực hiện đầy đủ và kịp thời các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị; tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 theo đúng định hướng của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đề ra.

SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BKS ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BAN GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC:

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc đã phối hợp chặt chẽ trong công tác quản lý, giám sát, điều hành hoạt động của Công ty.

Ban kiểm soát được mời tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị nhằm giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các Phòng, Ban Công ty đã tích cực phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát trong việc thu thập thông tin tài liệu, so sánh để thực hiện công tác kiểm tra, giám sát.

HOẠT ĐỘNG KHÁC CỦA BKS (NẾU CÓ): Không có

TOTRINHTGD25040150

3. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT/ ỦY BAN KIỂM TOÁN

LƯƠNG, THƯỞNG, THÙ LAO, CÁC KHOẢN LỢI ÍCH

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác cho từng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán, tại Mục VIII.2a của Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Theo đó, thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát đã trả trong năm 2024 như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh	Thù Lao
I	Hội đồng quản trị		
1	Ông Dương Ngọc Hoàng Vũ	CT HĐQT	160.000.000
2	Ông Phạm Tuấn Anh	Phó CT HĐQT kiêm TGĐ	130.000.000
3	Bà Võ Thị Thanh Hương	Thành viên HĐQT	130.000.000
4	Ông Nguyễn Bá Thước	Thành viên HĐQT	130.000.000
5	Ông Quảng Văn Viết Cương	Thành viên HĐQT	130.000.000
II	Ban kiểm soát		
1	Bà Nguyễn Thị Thùy Dương	Trưởng ban kiểm soát	130.000.000
2	Ông Nguyễn Hải Hoàng	Thành viên BKS	80.000.000
3	Bà Nguyễn Thị Thanh Trà	Thành viên BKS	80.000.000



Đối với thành viên Ban điều hành, trong môi trường cạnh tranh cao về nguồn năng lực, cùng với việc thực hiện chính sách bảo mật thu nhập của từng cá nhân trong Công ty, Công ty thực hiện công bố theo từng dải khung thu nhập thực nhận của từng cá nhân trong năm tài chính 2024 như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh	Khung thu nhập	Tiền lương	Thưởng
1	Ông Phạm Tuấn Anh	Tổng Giám đốc	B	49,8%	50,2%
2	Ông Lê Xuân Vinh	Phó Tổng Giám đốc *(Miễn nhiệm ngày 02/01/2025)*	A	48,7%	51,3%
3	Ông Lai Xuân Nghĩa	Phó Tổng Giám đốc *(Miễn nhiệm ngày 01/09/2024)*	A	54%	46%
4	Ông Nguyễn Châu Thanh Hiền	Phó Tổng Giám đốc *(Bổ nhiệm ngày 01/09/2024)*	A	51,4%	48,6%
5	Ông Nguyễn Văn Phúc	Kế toán trưởng	B	50,7%	49,3%

Khung thu nhập:

"A": tổng thu nhập trong khoảng từ 100.000.000 đồng đến dưới 1.000.000.000 đồng

"B": tổng thu nhập trong khoảng từ 1.000.000.000 đồng đến dưới 2.000.000.000 đồng

GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY: Không có

GIAO DỊCH CỦA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN:

Thông tin về giao dịch của VNTT với người có liên quan được Công ty công bố trong Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2024 (đường dẫn công bố thông tin: https://vntt.com.vn/bao-cao-quan-tri-cong-ty/)

ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

VNTT luôn đề cao công tác Quản trị Công ty và thực hiện nghiêm túc theo các quy định pháp luật, Điều lệ Công ty, quy chế nội bộ và các tiêu chí quốc tế. Nhờ đó, mọi hoạt động của công ty luôn diễn ra minh bạch, hiệu quả và tuân thủ chuẩn mực đạo đức.

Năm 2025, VNTT đặt mục tiêu phát triển năng lực quản trị và giá trị nội tại, hoàn thiện và nâng cao hoạt động của các bộ phận nội bộ. Chúng tôi cam kết đảm bảo lợi ích chung của cổ đông và tạo điều kiện để họ thực hiện đầy đủ các quyền lợi của mình.

Để nâng cao năng lực quản trị, VNTT khuyến khích các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và trưởng bộ phận tham gia các chương trình đào tạo chuyên sâu. Qua đó, họ sẽ cập nhật kiến thức mới nhất, nâng cao kinh nghiệm và năng lực quản trị, góp phần vào sự phát triển bền vững của công ty.

TOTRINHTGD25040150



VI. Báo Cáo Tài Chính

1. Ý kiến bộ phận kiểm toán
2. Báo cáo tài chính kiểm toán

TOTRINHTGĐ25040150

A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.

Head Office : 02 Truong Son St., Ward 2, Tan Binh Dist., Ho Chi Minh City, Vietnam Tel: +84 (028) 3547 2972 kttv@a-c.com.vn
Branch in Ha Noi : 40 Giang Vo St., Dong Da Dist., Ha Noi City, Vietnam Tel: +84 (024) 3736 7879 kttv.hn@a-c.com.vn
Branch in Nha Trang : Lot STH 06A.01, St. No.13, Le Hong Phong II Urban Area, Phuoc Hai Ward, Nha Trang City, Vietnam Tel: +84 (0258) 246 5151 kttv.nt@a-c.com.vn
Branch in Can Tho : I5-13 Vo Nguyen Giap St., Cai Rang Dist., Can Tho City, Vietnam Tel: +84 (0292) 376 4995 kttv.ct@a-c.com.vn

bakertilly A&C
www.a-c.com.vn

Số: 1.0640/25/TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ & TRUYỀN THÔNG VIỆT NAM

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam (sau đây gọi tắt là "Công ty") và công ty con (gọi chung là "Tập đoàn"), được lập ngày 26 tháng 3 năm 2025, từ trang 07 đến trang 50, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Hoàng Thái Vượng
Thành viên Ban Giám đốc
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 2129-2023-008-1
Người được ủy quyền

Nguyễn Thị Phước Tiên
Kiểm toán viên
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 1199-2023-008-1

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 3 năm 2025

A&C Auditing and Consulting Co., Ltd. trading as **Baker Tilly A&C** is a member of the global network of Baker Tilly International Ltd., the members of which are separate and independent legal entities

VNT Thành viên Becamex IDC

A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.

Head Office : 02 Truong Son St., Ward 2, Tan Binh Dist., Ho Chi Minh City, Vietnam Tel: +84 (028) 3547 2972 kttv@a-c.com.vn
Branch in Ha Noi : 40 Giang Vo St., Dong Da Dist., Ha Noi City, Vietnam Tel: +84 (024) 3736 7879 kttv.hn@a-c.com.vn
Branch in Nha Trang : Lot STH 06A.01, St. No.13, Le Hong Phong II Urban Area, Phuoc Hai Ward, Nha Trang City, Vietnam Tel: +84 (0258) 246 5151 kttv.nt@a-c.com.vn
Branch in Can Tho : I5-13 Vo Nguyen Giap St., Cai Rang Dist., Can Tho City, Vietnam Tel: +84 (0292) 376 4995 kttv.ct@a-c.com.vn

bakertilly A&C
www.a-c.com.vn

Số: 1.0639/25/TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ & TRUYỀN THÔNG VIỆT NAM

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 26 tháng 3 năm 2025, từ trang 07 đến trang 55, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Hoàng Thái Vượng
Thành viên Ban Giám đốc
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 2129-2023-008-1
Người được ủy quyền

Nguyễn Thị Phước Tiên
Kiểm toán viên
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 1199-2023-008-1

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 3 năm 2025

A&C Auditing and Consulting Co., Ltd. trading as **Baker Tilly A&C** is a member of the global network of Baker Tilly International Ltd., the members of which are separate and independent legal entities

TOTRINHTGĐ25040150

2. BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2024 ĐÃ KIỂM TOÁN

- **Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2024 đã kiểm toán của VNTT bao gồm:** Mục lục, Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc, Báo cáo kiểm toán độc lập, Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024, Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 và Phụ lục.
- **Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ báo cáo tài chính:** https://vntt.com.vn/bao-cao-tai-chinh/ hoặc tại link báo cáo: https://vntt.com.vn/wp-content/uploads/VI_BaoCaoTaiChinhHopNhat_KiemToan_2024.pdf

BÁO CÁO TÀI CHÍNH CÔNG TY MẸ NĂM 2024 ĐÃ KIỂM TOÁN

- **Báo cáo tài chính Công ty mẹ năm 2024 đã kiểm toán của VNTT bao gồm:** Mục lục, Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc, Báo cáo kiểm toán độc lập, Bảng cân đối kế toán công ty mẹ tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh công ty mẹ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ công ty mẹ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024, Bản thuyết minh Báo cáo tài chính công ty mẹ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 và Phụ lục.
- **Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ báo cáo tài chính:** https://vntt.com.vn/bao-cao-tai-chinh/ hoặc tại link báo cáo: https://vntt.com.vn/wp-content/uploads/VI_BaoCaoTaiChinhCongTyMe_KiemToan_2024.signed.pdf

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2024
CTCP CÔNG NGHỆ & TRUYỀN THÔNG VIỆT NAM

Bình Dương, ngày 15 tháng 04 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 3700861... C.T.C.P. CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ & TRUYỀN THÔNG VIỆT NAM TP. THỦ DẦU MỘT-T. BÌNH DƯƠNG

PHẠM TUẤN ANH

Thành viên Becamex IDC

Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam

Địa chỉ: 21 VSIP II, Đường số 1, KCN Việt Nam – Singapore 2, Phường Hòa Phú, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương
Liên hệ Hotline: 1800 9400 - 0274 2220222
Quan hệ cổ đông: 0274 2220399
Website: https://vntt.com.vn/
Email: cskh@vntt.com.vn

TOTRINHTGĐ25040150